



**TỔNG CÔNG TY LÂM NGHIỆP VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**

**BÁO CÁO  
THƯỜNG NIÊN  
\_ 2020 \_**

# I. THÔNG TIN CHUNG

## 1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

**Tên giao dịch: Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần.**

- ▶ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100102012.
- ▶ Vốn điều lệ: 3.500.000.000.000 đồng
- ▶ Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 3.500.000.000.000 đồng
- ▶ Địa chỉ: 127 Lò Đúc – Phường Đồng Mác – Quận Hai Bà Trưng – Tp Hà Nội
- ▶ Số điện thoại: 024.36410799 / Số fax/Fax: 024.36410800
- ▶ Website: vinafor.com.vn
- ▶ Mã cổ phiếu: VIF / Sàn giao dịch: HNX

## QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần (Sau đây viết tắt là Tổng công ty) trước đây là Tổng công ty Lâm sản Việt Nam - là doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được thành lập theo Quyết định số 667/TCLĐ ngày 04/10/1995 của Bộ Lâm nghiệp (cũ) nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Tổng công ty được thành lập trên cơ sở sáp nhập 10 Tổng công ty, Liên hiệp các xí nghiệp trực thuộc Bộ Lâm nghiệp (cũ). Mô hình hoạt động của Tổng công ty thực hiện theo Quyết định số 90/TTg ngày 07/3/1994 của Thủ tướng Chính phủ.

Ngày 04/11/1997, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 933/1997/QĐ-TTg xếp hạng Tổng công ty là doanh nghiệp đặc biệt.

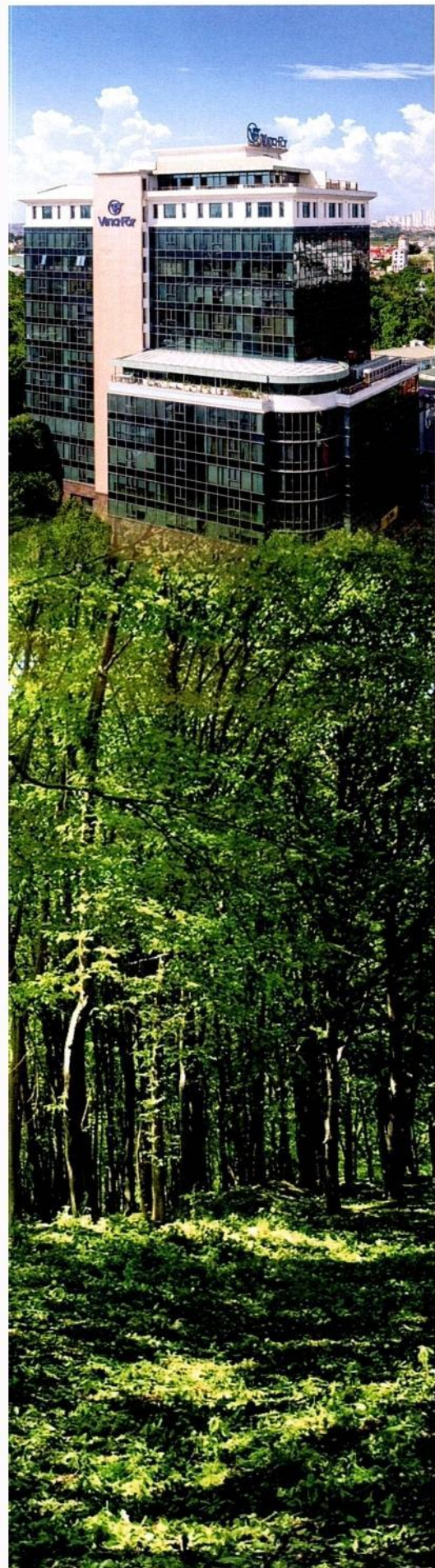
Ngày 18/12/1997, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quyết định số 3308 NN-TCCB/QĐ đổi tên Tổng công ty Lâm sản Việt Nam thành Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam.

Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam được tổ chức lại theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, trong đó Công ty mẹ là Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty TNHH MTV, theo Quyết định số 3390/QĐ-BNN-QLDN ngày 25/11/2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Thực hiện chủ trương đẩy mạnh cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước của Đảng và Chính phủ, ngày 31/12/2013, Thủ tướng Chính phủ có Văn bản số 2360/TTg-ĐMDN đồng ý chủ trương cổ phần hóa Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam.

Ngày 09/11/2015 Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quyết định số 4624/QĐ-BNN-QLDN về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam;

Ngày 03/02/2016, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 215/QĐ-TTg về việc phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam.



Ngày 01/9/2016, Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần chính thức hoạt động theo Luật doanh nghiệp theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100102012 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 29/04/2010 thay đổi lần thứ 4 ngày 01/09/2016, vốn điều lệ là 3.500 tỷ đồng.

Ngày 29/12/2016, Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần đã đăng ký giao dịch chứng khoán trên Hệ thống giao dịch Upcom.

Ngày 29/9/2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 131/2018/NĐ-CP về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Theo đó Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp trực tiếp làm đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần.

Ngày 15/11/2018, Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn và Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp đã ký kết Biên bản chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước tại Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần.

Ngày 31/12/2019, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đã có văn bản chấp thuận việc niêm yết 350 triệu cổ phiếu (mã VIF) của Tổng công ty trên Sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội với giá trị vốn hóa gần 7.000 tỷ đồng.

Ngày 03/02/2020, cổ phiếu VIF của Tổng công ty chính thức được niêm yết tại Sở giao dịch giao dịch chứng khoán Hà Nội.

## CÁC SỰ KIỆN KHÁC

Đến nay, trải qua hơn 20 năm hoạt động, Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam ngày càng ổn định và phát triển bền vững, thể hiện bằng nhiều thành tích, giải thưởng, chứng chỉ đối với sản phẩm, dịch vụ tiêu biểu sau:

- ▶ Huân chương Lao động hạng Nhất (năm 2015);
- ▶ Huân chương Lao động hạng Nhì (năm 2011);
- ▶ Huân chương Lao động hạng Ba (năm 2005);
- ▶ Chứng chỉ rừng bền vững FSC (từ năm 2013);
- ▶ Danh hiệu Top 50 nhãn hiệu nổi tiếng năm 2013 do Viện Sở hữu trí tuệ Việt Nam trao tặng;
- ▶ Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001-2008 từ năm 2010 và TCVN ISO 9001-2015 từ năm 2017 đến nay.
- ▶ Top 1000 doanh nghiệp nộp thuế TNDN lớn nhất Việt Nam từ năm 2010 do Vietnam Report bình chọn.
- ▶ Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam năm 2018 do Viet Nam Report bình chọn.
- ▶ Top 500 doanh nghiệp có lợi nhuận tốt nhất Việt Nam.
- ▶ Được Chủ tịch nước đã tặng Huân chương Lao động hạng Ba cho 2 cá nhân; Thủ tướng Chính phủ tặng 3 bằng khen cho tập thể Tổng công ty và 1 cá nhân để ghi nhận kết quả, thành tích đạt được trong năm 2019.
- ▶ Được Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp tặng cờ thi đua năm 2020.
- ▶ Được Cục An ninh kinh tế - Bộ Công an tặng Giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong 5 năm thực hiện Quyết định số 521/QĐ-TTg ngày 13/6/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

## 2. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

### 2.1. Ngành, nghề kinh doanh chính



**Trồng, chăm sóc  
và quản lý bảo vệ rừng**



**Khai thác gỗ**



**Hoạt động dịch vụ  
lâm nghiệp**

### 2.2. Ngành, nghề kinh doanh liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính



**Sản xuất cây giống  
lâm nghiệp**



**Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng,  
ván sợi ép và ván gỗ khác**



**Sản xuất đồ gỗ xây dựng**



**Sản xuất đồ gỗ  
nội ngoại thất xuất khẩu**



**Sản xuất sản phẩm lâm sản khác  
từ tre, nứa rơm, rạ và vật liệu tết bện**

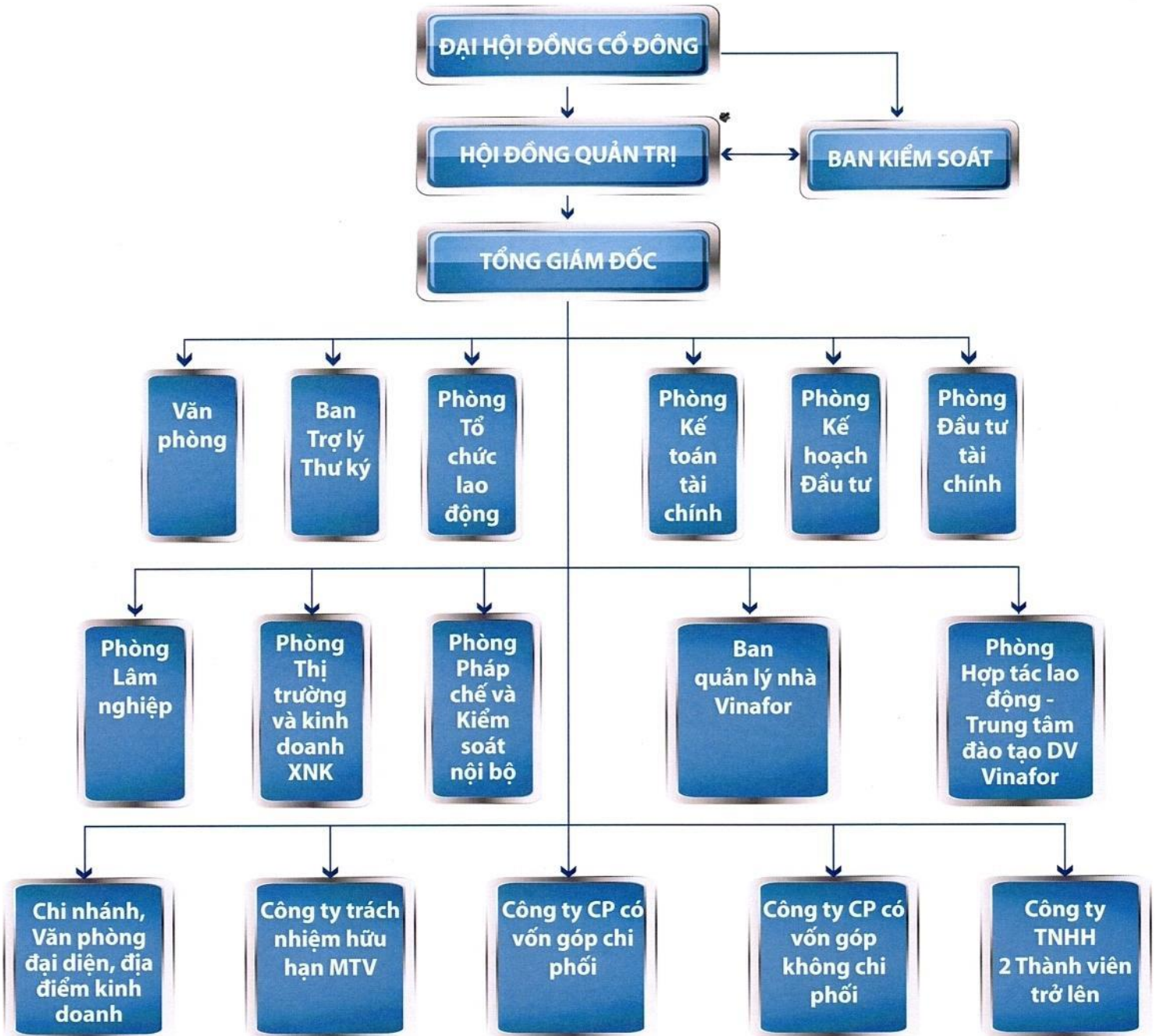
### 2.3. Ngành, nghề kinh doanh khác

- Tùy từng thời điểm và tình hình sản xuất, kinh doanh, Tổng công ty có thể bổ sung các ngành, nghề khác mà Pháp luật không cấm sau khi được ĐHCĐ thông qua.
- Địa bàn kinh doanh: Hà Nội và các tỉnh khác trên cả nước.



### 3. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

a) Mô hình quản trị:



## b) Cơ cấu bộ máy quản lý tại thời điểm 31/12/2020





## c) Các công ty con, công ty liên doanh liên kết:










TT	Tên công ty	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh chính
<b>CÔNG TY CON</b>			
1	Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Đình Lập	Thôn Khe Mạ, xã Đình Lập, Huyện Đình Lập - Tỉnh Lạng Sơn	Trồng rừng và chăm sóc rừng
2	Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Ba Tơ	Km27, Quốc lộ 24, xã Ba Cung, huyện Ba Tơ, Quảng Ngãi	Trồng rừng và chăm sóc rừng
3	Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Đông Bắc	Số 58, đường Xương Giang, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn	Trồng rừng và chăm sóc rừng
4	Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Lộc Bình	Số 6 Khu Chộc Vằng, TT Lộc Bình, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn	Trồng rừng và chăm sóc rừng
5	Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp La Ngà – Đồng Nai	Tổ 6 xã Ngọc Định, huyện Định Quán- Tỉnh Đồng Nai	Trồng rừng và chăm sóc rừng
6	Công ty TNHH MTV Ván dán Vinafor Bắc Giang	Lô B (B3) KCN Quang Châu, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang	Thương mại dịch vụ
7	Công ty TNHH MTV Hợp tác lao động và Dịch vụ Vinafor	Số 512 (Km 11,5) đường Ngọc Hồi, Thị trấn Văn Điển, Huyện Thanh Trì, TP Hà Nội	Dịch vụ đào tạo và cung ứng lao động

TT	Tên công ty	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh chính
	Công ty TNHH MTV chế biến gỗ và dăm gỗ Dung Quất (*)	Thôn Bình An nội, xã Bình Chánh, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	Thương mại dịch vụ
	Công ty CP Cẩm Hà	Số 448 Hùng Vương, phường Thanh Hà, TP Hội An, Quảng Nam	Chế biến gỗ
	Công ty CP SX&XNK Lâm sản Sài Gòn	Số 64 Trương Định, Phường 7, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ
	Công ty CP Vinafor Đà Nẵng	Số 1081 Ngô Quyền, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, Đà Nẵng	Chế biến gỗ
	Công ty CP Vinafor Tây Nguyên	30 Nguyễn Thái Bình, xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Tạm dừng hoạt động
	Công ty CP Long Bình	Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Xa lộ Hà Nội, phường An Bình, TP. Biên Hòa, Đồng Nai	Thương mại dịch vụ
	Công ty CP Giống LN Vùng Nam Bộ	Số 6 Nguyễn Thành Ý, phường Đakao, quận I, thành phố Hồ Chí Minh	Sản xuất, cung ứng cây giống
	Công ty CP lâm đặc sản và XNK Hà Tĩnh	Số 204 Nguyễn Nhiễm, khối 9 Thị trấn Xuân An, huyện Xuân Nghi, Hà Tĩnh	Chế biến gỗ
	Công ty CP Giống LN Vùng Bắc Trung Bộ	Thôn Dinh Lễ, xã Vạn Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình	Sản xuất, cung ứng cây giống
	Công ty CP Giống LN Vùng Bắc Bộ	Khu 1, xã Trạm Thản, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	Sản xuất, cung ứng cây giống
	Công ty CP Vinafor Vinh	Số 10, Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Vinh, Nghệ An	Chế biến gỗ
	Công ty CP Giống LN Vùng Nam Trung Bộ	Tổ 19, cụm 4, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn	Sản xuất, cung ứng cây giống















TT	Tên công ty	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh chính
	Công ty CP Giống LN Vùng Tây Nguyên	Số 60 Hùng Vương, phường 9, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng	Sản xuất, cung ứng cây giống
	Công ty CP Giống LN Vùng Đông Bắc	Số 378 đường Trần Quang Khải, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn	Sản xuất, cung ứng cây giống

## CÔNG TY LIÊN DOANH LIÊN KẾT

	Công ty TNHH SX nguyên liệu giấy Việt Nhật	Đường vào mỏ đá Hòa Nhơn, xã Hòa Nhơn, Hòa Vang, TP.Đà Nẵng	Sản xuất nguyên liệu giấy
	Công ty TNHH SX nguyên liệu giấy Việt Nhật Cái Lân	Khu công nghiệp Cái Lân Phường Giếng Đáy, TP.Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Sản xuất nguyên liệu giấy
	Công ty TNHH SX nguyên liệu giấy Việt Nhật Vũng Áng	Khu Hậu Cảng, xã Kỳ Lợi, Thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	Sản xuất nguyên liệu giấy
	Công ty TNHH YAMAHA MOTOR Việt Nam	Thôn Bình An, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn - Hà Nội	Sản xuất và kinh doanh xe máy
	Công ty LD Nuôi và Phát triển khí Việt Nam	Xã Tam Phước Huyện Long Thành Đồng Nai	Chăn nuôi và XK Khí
	Công ty TNHH nguyên liệu giấy Quy Nhơn	Đường Tây Sơn, P. Nhơn Phú, Quy Nhơn	Sản xuất nguyên liệu giấy
	Công ty TNHH Việt Thành Thái	05 Thành Thái, P 14, Q 10, TP HỒ Chí Minh	Thương mại dịch vụ
	Công ty CP Thương mại và Lâm sản Hà Nội	67 Ngô Thì Nhậm, Hai Bà Trưng - Hà Nội	Thương mại dịch vụ
	Công ty CP lâm nghiệp 19	Số 71 Tây Sơn, TP. Quy Nhơn Tỉnh Bình Định	Chế biến gỗ





TT	Tên công ty	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh chính
	Công ty CP Cờ Đỏ	Trung Giã - Sóc Sơn Hà Nội	Sản xuất kết cấu thép; Lắp ráp xe máy
	Công ty CP Tư vấn và Đầu tư Forprodex	84/1 Ngọc Khánh Ba Đình - Hà Nội	Thương mại dịch vụ
	Công ty CP xuất khẩu nông lâm sản Sài Gòn	Số 9 Quang Trung P. 11 Gò Vấp TP.HCM	Thương mại dịch vụ
	Công ty CP 19/5 Đoàn Hùng	Thị trấn Đoàn Hùng H. Đoàn Hùng, Phú Thọ	Chế biến gỗ
	Công ty CP Kon Hà Nừng	Số 4 Võ Thị Sáu, Thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai	Chế biến gỗ
	Công ty CP Xây lắp đầu tư phát triển Nông lâm nghiệp Việt Nam	Vinh Quỳnh Thanh Trì - Hà Nội	Thương mại dịch vụ
	Công ty CP Gỗ Lạng Buôn Ma Thuột	Số 131 Phan Huy Chú Khánh Xuân TP.Buôn Mê Thuột Tỉnh Đắk Lắk	Chế biến gỗ
	Công ty CP XNK Naforimex Hà Nội	19 Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội	Thương mại dịch vụ
	Công ty CP Giống Lâm nghiệp Trung ương	204 Hồ Tùng Mậu - Bắc Từ Liêm - Hà Nội	Thương mại dịch vụ
	Công ty CP Lâm đặc sản mây tre xuất khẩu	Số 14 Chương Dương Độ Quận Hoàn Kiếm Hà Nội	Thương mại dịch vụ
	Công ty CP thương mại công nghiệp và chế biến gỗ	Km 11 Thị trấn Văn Điển Thanh Trì - Hà Nội	Thương mại dịch vụ
	Công ty CP Cơ khí Lâm nghiệp Sài Gòn	Số 7/1 Thành Thái P.14, Q.10, TP.HCM	Thương mại dịch vụ



TT	Tên công ty	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh chính
----	-------------	---------	-----------------------------

## ĐẦU TƯ GÓP VỐN VÀO CÁC CÔNG TY KHÁC

43	Công ty CP chế biến lâm sản xuất khẩu PISICO Huế	Thôn Tam Vị, xã Tiến Lộc, huyện Phú Lộc, Thừa Thiên Huế	Sản xuất nguyên liệu giấy
44	Công ty CP Vinafor Quảng Trị	Km số 3 - Đường 9A Đông Hà - Quảng Trị	Thương mại dịch vụ
45	Công ty CP Archireen-Co Hòa Bình	Xã Lâm Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình	Kinh doanh Bất động sản
46	Công ty CP Lâm nghiệp Miền Đông	Số 235 Lý Thường Kiệt, Phường 6, Quận Tân Bình, TP.HỒ Chí Minh	Thương mại dịch vụ

### (\*) Ghi chú:

- Công ty TNHH MTV chế biến gỗ và dăm gỗ Dung Quất thành lập trên cơ sở chuyển đổi Công ty TNHH Việt Nhật chế biến gỗ và dăm gỗ Dung Quất từ ngày 15/6/2020.
- Công ty TNHH MTV hợp tác lao động và dịch vụ Vinafor thành lập ngày 24/12/2020.

## 4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Với định hướng phát triển “Từ trồng rừng đến sản phẩm”, trong đó lấy hoạt động trồng rừng và chế biến lâm sản là nền tảng cốt lõi cho sự phát triển bền vững của Tổng công ty, từng bước nâng cao giá trị gia tăng cho các sản phẩm ngành lâm nghiệp. Định hướng mục tiêu là “Kinh tế - Xã hội - Môi trường”, trong đó lấy mục tiêu kinh tế làm trọng tâm. Ngày 22/5/2020, Hội đồng quản trị Tổng công ty đã có Nghị quyết thông qua một số định hướng chính xây dựng chiến lược phát triển của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần giai đoạn 2021 – 2030 tầm nhìn đến 2035. Cụ thể về định hướng các hoạt động SXKD chính như sau:

### ► Định hướng phát triển hoạt động SXKD cây giống lâm nghiệp:

Với mục tiêu trở thành đơn vị đứng đầu trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh cây giống chất lượng cao, chiếm lĩnh thị phần số 1 của cả

nước về giống cây lâm nghiệp, là cơ sở để tạo vùng nguyên liệu chất lượng cao cho hoạt động chế biến sâu. Để đạt được mục tiêu trên, Tổng công ty sẽ cải tiến, nâng cấp công nghệ nhân giống tại các cơ sở hiện có; Đầu tư xây dựng mới một số Trung tâm Giống và hệ thống vườn ươm công nghệ cao và hiện đại tại địa bàn các vùng trồng rừng trọng điểm tạo thành mạng lưới giống cây trồng của Tổng công ty trên phạm vi toàn quốc.

### ► Định hướng kinh doanh rừng trồng:

Tăng giá trị kinh doanh rừng lên khoảng 5-6 lần so với hiện tại thông qua: (1) Mở rộng quỹ đất trồng rừng gấp 2 lần qua việc tham gia tái cơ cấu, mua lại phần vốn tại các công ty lâm nghiệp thuộc diện sắp xếp theo Nghị định 118/ND-CP của Chính phủ; (2) Năng suất rừng trồng tăng gấp 2 lần so với hiện nay trên cơ sở cải tạo giống cây trồng chất lượng cao, đổi mới và áp dụng các biện pháp lâm sinh



tiên tiến; (3) Tăng giá bán từ 1,5-1,7 lần do chất lượng gỗ tốt và kéo dài chu kỳ để kinh doanh gỗ lớn; (4) Đầu tư trồng cây dược liệu dưới tán rừng để nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

► **Định hướng phát triển hoạt động chế biến gỗ:**

Với mục tiêu mở rộng và phát triển thị trường, đầu tư các trung tâm chế biến gỗ công nghệ hiện đại, tập trung sản xuất và xuất khẩu các sản phẩm lâm sản có giá trị gia tăng cao trong tương lai:

Giai đoạn 2020-2025: Đầu tư mở rộng quy mô sản xuất; tăng vốn cho các đơn vị chế biến gỗ có tiềm năng phát triển; Đầu tư cải tạo, nâng cấp máy móc thiết bị tại một số đơn vị chế biến xuất khẩu; nghiên cứu đầu tư mở rộng dây chuyền mới tại nhà máy MDF Vinafor Gia Lai để nâng công suất sản xuất và sản xuất hàng xuất khẩu; Nghiên cứu đầu tư thêm một số nhà máy chế biến mới tại các tỉnh phía Bắc và một số tỉnh Tổng công ty dự kiến tham gia tái cơ cấu các đơn vị lâm nghiệp thuộc diện sắp xếp của các tỉnh này theo Nghị định 118 của Chính phủ.

Giai đoạn 2025-2030: đây là giai đoạn tập trung tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận, kim ngạch XNK, vốn và tổng tài sản, củng cố phát triển thị trường và thương hiệu của Vinafor trên thị trường trong nước và quốc tế đối với các nhà máy trọng điểm được đầu tư giai đoạn 2020-2025. Ngoài ra, Tổng công ty đang dự kiến hợp tác với một số đối tác Nhật Bản để nghiên cứu triển khai các dự án sản xuất viên nén gỗ năng lượng, sản xuất điện sinh khối (Biomass) từ viên nén gỗ năng lượng,....

► **Định hướng về mở rộng quan hệ hợp tác, liên doanh liên kết:**

Tiếp tục đẩy mạnh liên doanh liên kết để thành lập các liên doanh mới có quy mô lớn trong lĩnh vực sản xuất lâm nghiệp, đặc biệt là lĩnh vực chế biến gỗ xuất khẩu (như đồ gỗ nội ngoại thất, viên nén gỗ năng lượng, bột giấy...). Trong đó chú trọng các đối tác truyền thống Nhật Bản, mở rộng hợp tác với các đối

tác mới có công nghệ, năng lực quản trị tiên tiến trên thế giới.

► **Định hướng về hoạt động thương mại dịch vụ, phát triển thị trường và thương hiệu:**

Xây dựng hệ thống quản lý kinh doanh thống nhất, có sự gắn bó chặt chẽ giữa công ty mẹ và các đơn vị thành viên, tạo ra chuỗi khép kín "Từ trồng rừng đến sản phẩm" của Tổng công ty; tập trung phát triển 3 mảng kinh doanh chính là kinh doanh cung ứng gỗ NL và dăm gỗ, kinh doanh gỗ nguyên liệu nhập khẩu, mở rộng hoạt động kinh doanh thương mại dịch vụ khác với mục tiêu doanh thu đến năm 2025 sẽ chiếm 25% doanh thu công ty mẹ, và đến năm 2030 chiếm 35% doanh thu công ty mẹ; xây dựng hệ thống phân phối đồ gỗ nội thất, khai thác kinh doanh tại một số địa điểm chưa tận dụng hết tiềm năng của Tổng công ty, cung ứng các sản phẩm dịch vụ liên quan đến lâm nghiệp và sản xuất chế biến gỗ.

► **Định hướng về ứng dụng khoa học công nghệ của CMCN 4.0 vào hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị doanh nghiệp:**

Hoàn thiện Đề án công nghệ thông tin để triển khai thực hiện từng bước tiếp cận công nghệ 4.0, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản trị công ty, sản xuất lâm nghiệp (số hóa việc quản lý rừng và đất rừng) để nâng cao quản trị Công ty đại chúng, quản trị HĐQT, Ban điều hành, từng bước số hóa các số liệu về kế toán tài chính, về quản lý rừng, đồng bộ hóa hệ thống cơ sở hạ tầng thông tin của Tổng công ty theo Bộ chỉ số của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

► **Định hướng về phát triển nguồn nhân lực:**

Giai đoạn 2020-2025, Tổng công ty tập trung rà soát, tái cơ cấu lại các phòng ban nghiệp vụ, kiện toàn bộ máy quản lý; tăng cường công tác tuyển dụng công khai minh bạch với các chế độ ưu đãi hợp lý để tìm kiếm, lựa chọn nguồn nhân lực có chất lượng; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ



chuyên môn và năng lực quản lý cho CBCNV (đặc biệt là lĩnh vực sản xuất kinh doanh cây giống, trồng rừng và chế biến gỗ...) để đáp ứng nhu cầu trước mắt và lâu dài về nguồn nhân lực của Tổng công ty. Bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đại diện phần vốn đủ phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn; Sắp xếp lại, nâng cao chất lượng lao động trong Tổng công ty,...Xây dựng Quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý của Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

► **Một số định hướng khác:**

Chuyển đổi một số diện tích đất nông nghiệp phù hợp với quy hoạch địa phương, được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận để thực hiện dự án du lịch sinh thái, dự án cây công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao ...để mang lại hiệu quả cao.

## 5. CÁC RỦI RO

Một số rủi ro chính có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty:

- **Rủi ro về lấn chiếm đất đai:** Do một số chính sách giao khoán trước kia và đặc thù của lĩnh vực sản xuất lâm nghiệp (bàn giao nguyên trạng theo sổ sách, chưa đo đạc lại) nên tình trạng tranh chấp, lấn chiếm đất rừng vẫn còn diễn biến phức tạp (đặc biệt đối với những diện tích giao khoán từ nhiều năm trước).
- **Rủi ro về chính sách:** Một số chính sách của Nhà nước như chính sách thu hồi đất, điều chỉnh giá thuê đất, thuế đất ... có thể thay đổi cùng với xu hướng bảo hộ của các nước lớn ngày càng gia tăng bằng việc tăng thuế áp lên các sản phẩm chế biến gỗ xuất khẩu (như ván MDF, ván dán, đồ gỗ nội thất, dăm gỗ... ) có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất và xuất khẩu của các đơn vị chế biến sang thị trường các nước lớn trên thế giới.
- **Rủi ro thiên tai, dịch bệnh, môi trường:** Hằng năm, do biến đổi khí hậu, thiên tai, lũ lụt, nấm bệnh hại gây ra nên có thể gây thiệt hại về kinh tế cho Tổng công ty và các hộ nhận khoán. Bên cạnh đó, thiên tai dịch bệnh cũng ảnh hưởng lớn đến hoạt động SXKD của Tổng công ty (Hiện nay thế giới đang phải chịu ảnh hưởng nặng nề từ đại dịch Covid-19).

- **Rủi ro về công nghệ:** Máy móc thiết bị của một số đơn vị chế biến hoạt động nhiều năm đã xuống cấp, thiếu tính đồng bộ nên hay hỏng hóc, năng suất thấp và tiêu hao nguyên vật liệu. Hình thức sản phẩm còn đơn điệu, chất lượng chưa cao nên khó cạnh tranh và tiêu thụ.

- **Rủi ro thị trường:** Do ảnh hưởng của chiến tranh thương mại (đặc biệt giữa Mỹ và Trung Quốc), tình trạng hàng hóa Trung Quốc gian lận nguồn gốc xuất xứ, nhãn mác của VN để xuất khẩu sang thị trường Mỹ ngày càng gia tăng có thể làm tăng nguy cơ áp thuế chống bán phá giá của Mỹ đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam. Một số doanh nghiệp của Thái Lan, Malaysia hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và xuất khẩu lâm sản có thể bán phá giá vào thị trường Việt Nam cùng với sự biến động tỉ giá không ổn định làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị chế biến và xuất khẩu lâm sản.

**Một số rủi ro khác:** Nạn chặt phá rừng vẫn còn tồn tại, ý thức người dân về bảo vệ môi trường còn chưa được tốt; Nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn nghiệp vụ trong lĩnh vực lâm nghiệp ngày càng hạn chế, khó tuyển dụng...





# **TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**

# 1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020 CỦA TỔNG CÔNG TY LÂM NGHIỆP VIỆT NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN.

## a) Kết quả SXKD:

TT	Các chỉ tiêu kế hoạch	ĐVT	KH năm 2020	TH năm 2020	% TH/KH
01	<b>Doanh thu hợp nhất:</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>1.735</b>	<b>2.235</b>	<b>129%</b>
	Trong đó, Công ty Mẹ:	Tỷ đồng	975	1.217	125%
02	<b>Lợi nhuận sau thuế hợp nhất:</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>320</b>	<b>301</b>	<b>94%</b>
	Trong đó, Công ty Mẹ:	Tỷ đồng	300	341	114%
03	Tỉ lệ chia cổ tức (dự kiến):	(%)	8	8,89	111%

(Kết quả thực hiện căn cứ theo BCTC Công ty Mẹ và Hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán).

## b) Nhận xét đánh giá:

Năm 2020, đại dịch Covid-19 chưa từng có xảy ra với quy mô toàn cầu đã làm kinh tế thương mại toàn cầu sụt giảm, chuỗi cung ứng toàn cầu bị đứt gãy, nhiều doanh nghiệp phải dừng hoạt động. Tổng công ty là đơn vị đặc thù hoạt động trong lĩnh vực lâm nghiệp nên chịu ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp theo hiệu ứng dây chuyền như: giá gỗ giảm sâu khiến việc tiêu thụ gỗ rừng trồng gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng lớn đến kế hoạch trồng, chăm sóc và khai thác rừng của Tổng công ty; Thị trường tiêu thụ giảm dẫn đến các hoạt động SX của Tổng công ty đối với các mặt hàng (ván MDF, dăm gỗ, đồ gỗ nội/ ngoại thất...) giảm sút mạnh, nhiều đơn hàng xuất khẩu phải dừng lại... làm ảnh hưởng đến

doanh thu, lợi nhuận của Tổng công ty bị sụt giảm theo. Bên cạnh đó, thiên tai lũ lụt liên tiếp xảy ra trong quý III và IV đã làm thiệt hại hàng ngàn hecta rừng, hàng vạn cây giống và tài sản khác của các đơn vị miền Trung và Nam Trung Bộ của Tổng công ty... đã ảnh hưởng lớn đến tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020 của Tổng công ty.

Tuy nhiên, với sự quyết tâm vượt qua khó khăn, thách thức, dưới sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của Lãnh đạo Tổng công ty và sự nỗ lực của các đơn vị thành viên và toàn thể người lao động, Tổng công ty đã cơ bản hoàn thành (một số chỉ tiêu vượt kế hoạch) các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ năm 2020.



## 2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

### ► Danh sách Ban điều hành Tổng công ty.

HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH
<b>ÔNG LÊ QUỐC KHÁNH</b>	THÀNH VIÊN HĐQT - TỔNG GIÁM ĐỐC
<b>ÔNG NGUYỄN TRUNG KIÊN</b>	THÀNH VIÊN HĐQT - PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
<b>BÀ NGÔ THỊ THÚY MAI</b>	PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
<b>ÔNG VŨ VĂN HƯỜNG</b>	PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
<b>ÔNG MAI QUÝ QUẢNG</b>	KẾ TOÁN TRƯỞNG

### ► Các thông tin liên quan đến các thành viên Ban Điều hành như sau:



**ÔNG LÊ QUỐC KHÁNH**

- Giới tính: Nam Năm sinh: 1965
- Nơi sinh: Yên Bái Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Chức vụ hiện nay tại Tổng công ty:
- + Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần
- Chức vụ tại các Tổ chức khác:
- + Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Vinafor Đà Nẵng.
- + Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần sản xuất và xuất nhập khẩu Lâm sản Sài Gòn.
- + Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Liên hiệp xuất nhập khẩu và đầu tư Hà Nội.
- + Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Du lịch thương mại Thanh Nhân.
- Số CP nắm giữ:
- + Đại diện Công ty CP Tập đoàn T&T sở hữu: 70.000.000 cổ phần chiếm: 20% vốn điều lệ.
- + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần.



**ÔNG NGUYỄN TRUNG KIÊN**

- Giới tính: Nam Năm sinh: 1974
- Nơi sinh: Tuyên Quang Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Chức vụ hiện nay tại Tổng công ty:
- + Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam-Công ty cổ phần
- Chức vụ tại các tổ chức khác:
- + Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH nguyên liệu giấy Việt Nhật - Cái Lân.
- + Thành viên HĐQT Công ty TNHH Việt Nhật chế biến gỗ và dăm gỗ Dung Quất (từ 01/01/2020 đến 31/5/2020)
- + Thành viên HĐQT Công ty TNHH nguyên liệu giấy Quy Nhơn
- Số CP nắm giữ:
- + Đại diện theo ủy quyền của Ủy ban quản lý vốn Nhà Nước tại doanh nghiệp: 35.700.000 cổ phần, chiếm 10,2% vốn điều lệ (chiếm 20% vốn nhà nước).
- + Cá nhân sở hữu: 2.700 cổ phần, chiếm 0,0008% vốn điều lệ.





**BÀ NGÔ THỊ THÚY MAI**

- Giới tính: Nữ Năm sinh: 1973
- Nơi sinh: Hưng Yên Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Chức vụ hiện nay tại Tổng công ty:  
+ Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần.
- Chức vụ tại các tổ chức khác:  
+ Thành viên HĐQT Công ty TNHH Yamaha Motor Việt Nam.
- Số CP nắm giữ:  
+ Đại diện sở hữu: Không có.
- + Cá nhân sở hữu: 4000 cổ phần chiếm: 0,0011 % vốn điều lệ.



**ÔNG VŨ VĂN HƯỜNG**

- Giới tính: Nam Năm sinh: 1969
- Nơi sinh: Hải Phòng Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Chức vụ hiện nay tại Tổng công ty:  
+ Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần.
- Chức vụ tại các tổ chức khác:  
+ Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Giống Lâm nghiệp vùng Tây Nguyên (từ 01/01/2020 đến 30/9/2020).
- + Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đông Bắc (từ ngày 15/7/2020)
- Số CP nắm giữ:  
+ Đại diện sở hữu: Không có
- + Cá nhân sở hữu: 3.700 cổ phần, chiếm 0,001% vốn điều lệ.



**ÔNG MAI QUÝ QUẢNG**

- Giới tính: Nam Năm sinh: 1984
- Nơi sinh: Thái Bình Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Chức vụ hiện nay tại Tổng công ty:  
+ Kế toán trưởng - Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần
- Chức vụ tại các Tổ chức khác:  
+ Thành viên Ban kiểm soát tại Công ty cổ phần Formach (từ 01/01/2020 đến 30/11/2020)
- Số CP nắm giữ:  
+ Đại diện theo ủy quyền của Ủy ban quản lý vốn Nhà Nước tại doanh nghiệp:  
26.775.000 cổ phần, chiếm 7,65% vốn điều lệ (chiếm 15% vốn nhà nước)
- + Cá nhân sở hữu: 14.400 cổ phần, chiếm 0,004% vốn điều lệ.

➤ **Những thay đổi trong ban điều hành:**

Trong năm không có sự thay đổi.

➤ **Số lượng cán bộ, nhân viên của Tổng công ty:**

Tổng số Cán bộ công nhân viên của Công ty Mẹ và các Công ty TNHH MTV 100% vốn của Tổng công ty tại thời điểm 31/12/2020 là **736** người.





### 3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

#### 3.1 Các khoản đầu tư lớn.

##### \* *Tình hình đầu tư tài chính năm 2020*

Trong năm 2020, Tổng công ty tập trung vốn đầu tư vào các hoạt động thuộc ngành nghề kinh doanh chính như Giống cây trồng, kinh doanh rừng trồng, chế biến gỗ, không thực hiện đầu tư ra ngoài ngành nghề chính.

Thực hiện thoái vốn tại Công ty Formach; Hoàn thành việc mua lại phần vốn của đối

tác tại Công ty Công ty TNHH Việt - Nhật chế biến gỗ và dăm gỗ Dung Quất để chuyển đổi Công ty thành Công ty TNHH MTV; Thành lập Công ty TNHH MTV hợp tác lao động và dịch vụ Vinafor và thực hiện tái cơ cấu một số đơn vị thành viên khác.

#### 3.2 Tình hình hoạt động và tài chính của các công ty con, công ty liên kết, liên doanh.

Năm 2020 có 38/46 đơn vị có vốn góp của Tổng công ty hoạt động có lãi. Tuy nhiên, bên cạnh đó, vẫn còn một số đơn vị thua lỗ do:

- Do đang trong giai đoạn đầu tư trồng rừng, tái đầu tư: 2 đơn vị.
- Do tồn tại cũ: Có 5 đơn vị, chủ yếu là các đơn vị mà Tổng công ty chiếm tỷ lệ vốn góp nhỏ, không đủ quyền phủ quyết các vấn đề gây bất lợi cho Tổng công ty, khi còn là DNNN có hoạt động lâm nghiệp (Khai thác rừng tự nhiên, chế biến gỗ tự nhiên; xây dựng, sửa chữa các công trình lâm nghiệp phục vụ hoạt động khai thác, chế biến gỗ rừng tự nhiên...) nhưng sau khi cổ phần hóa lợi thế về hoạt động lâm

nghiệp không còn (sau khi Nhà nước đóng cửa rừng tự nhiên, các đơn vị này không hoạt động được vì máy móc thiết bị không phù hợp..., công nợ cũ, chủ yếu công nợ phải thu trước khi cổ phần hóa không thu hồi được), gặp khó khăn trong sản xuất dẫn đến kém hiệu quả, thua lỗ.

- Do nguyên nhân khách quan khác (Rừng trồng bị dịch bệnh): 01 đơn vị.

Hiệu quả từ các khoản đầu tư tài chính dài hạn: Tính chung, các hoạt động đầu tư ra ngoài doanh nghiệp của Tổng công ty vẫn tiếp tục đem lại hiệu quả cao, bảo toàn và phát triển vốn đầu tư.



## 4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

- a) **Tình hình tài chính:** Theo Báo cáo tài chính hợp nhất kỳ kế toán từ 01/01/2020 đến 31/12/2020 đã được kiểm toán



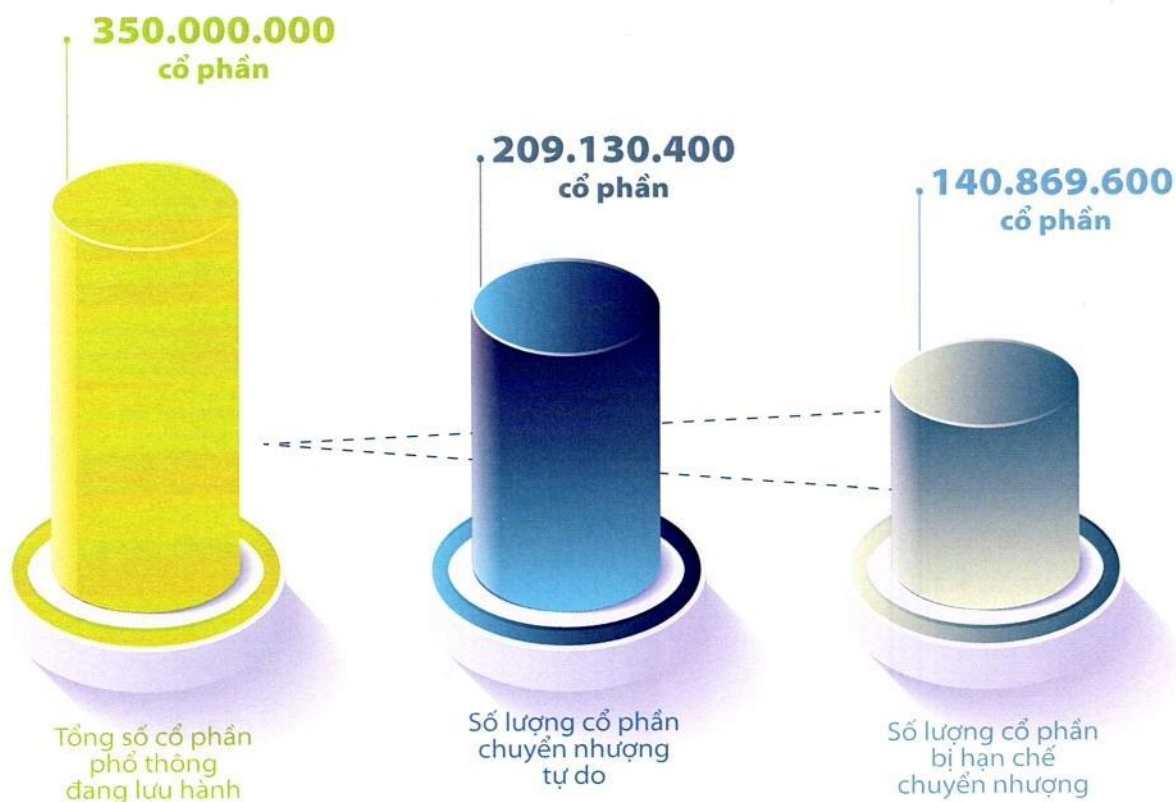
## b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2020
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>	
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn</i>	6,94 lần
+ Hệ số thanh toán nhanh:	5,08 lần
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>	
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,11 lần
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,12 lần
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>	
+ Vòng quay hàng tồn kho: <i>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân</i>	1,53 lần
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,34 lần
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	16,27%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	6,15%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	5,47%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	18,23%



## 5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

### a) Cổ phần:



### b) Cơ cấu cổ đông:

#### Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 28/7/2020

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
<b>I. Cổ đông trong nước</b>	<b>885</b>	<b>350.000.000</b>	<b>100 %</b>
* Cá nhân	880	12.922.177	3,69 %
* Tổ chức	5	337.077.823	96,31%
<b>II. Cổ đông nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
* Cá nhân	-	-	-
* Tổ chức	-	-	-
<b>III. Cổ phiếu quỹ</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>Tổng</b>	<b>885</b>	<b>350.000.000</b>	<b>100 %</b>



**BÁO CÁO VÀ  
ĐÁNH GIÁ CỦA  
BAN ĐIỀU HÀNH**

## 1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Với đặc thù của Tổng công ty hoạt động trong lĩnh vực SX lâm nghiệp, việc triển khai thực hiện kế hoạch SXKD của Tổng công ty năm 2020 diễn ra trong bối cảnh vô cùng khó khăn do chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19 và sự biến đổi khí hậu, thiên tai bão lũ, sạt lở, giông lốc, nắng nóng kéo dài, dịch bệnh cây trồng....

Tuy nhiên, với sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của Lãnh đạo Tổng công ty và sự nỗ lực phấn đấu của các đơn vị thành viên, đặc biệt là sự đoàn kết, đồng lòng của các cấp lãnh đạo, tập thể người lao động, Tổng công ty về cơ bản đã hoàn thành và vượt các chỉ tiêu chính kế hoạch SXKD năm 2020 mà Đại hội đồng cổ đông giao. Cụ thể:

Bên cạnh đó, Tổng công ty đã cơ bản hoàn thành tốt những nhiệm vụ trọng tâm của năm 2020. Cụ thể:

- Xây dựng các kịch bản theo mức độ ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 để kịp thời, chủ động ứng phó và có giải pháp phù hợp.
- Xác định các định hướng chính xây dựng chiến lược phát triển của Tổng công ty giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2035, là cơ sở xây dựng kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025 có xem xét đến mức độ ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.
- Về công tác Lâm nghiệp:

+ Cải tạo Trung tâm nuôi cấy mô tại Công ty LN Hòa Bình để nghiên cứu tạo ra những dòng/giống mới chất lượng cao, có khả năng kháng bệnh, chống chịu thời tiết khắc nghiệt; Chỉ đạo các đơn vị lâm nghiệp, công ty cổ phần Giống cải tạo vườn ươm để đẩy mạnh hoạt động SXKD cây giống và đáp ứng nhu cầu của các đơn vị lâm nghiệp trong và ngoài Tổng công ty.

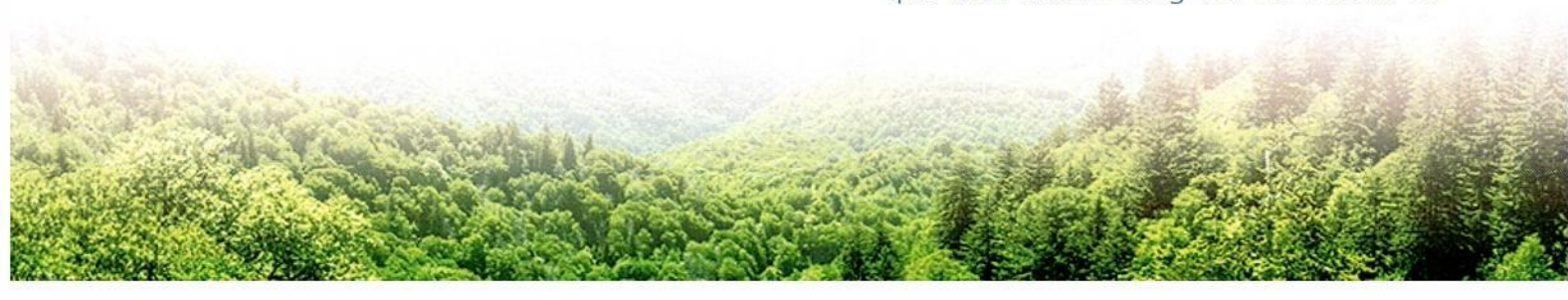
+ Nghiên cứu khả thi Dự án "Trung tâm nghiên cứu và sản xuất giống cây Nông lâm nghiệp Hòa Bình" và dự kiến sẽ triển khai trong năm 2021.

+ Tiếp tục chỉ đạo, hỗ trợ về vốn và kỹ thuật cho các đơn vị lâm nghiệp đẩy mạnh đầu tư trồng rừng thâm canh cao, kinh doanh gỗ lớn, áp dụng tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững... để nâng cao giá trị rừng trồng.

+ Tiếp tục duy trì quản lý rừng bền vững theo tiêu chuẩn FSC để nâng cao hiệu quả kinh doanh rừng đối với nhóm 04

**LỢI NHUẬN SAU THUẾ  
CÔNG TY MẸ:  
341 TỶ ĐỒNG  
VƯỢT 14%  
KẾ HOẠCH NĂM 2020**

**Cổ tức dự kiến năm 2020:  
8,89%/VĐL  
vượt kế hoạch  
năm 2020 đề ra**



Công ty lâm nghiệp hiện đã được cấp chứng chỉ; Hoàn thành việc xây dựng và phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững theo Luật Lâm nghiệp đối với nhóm 05 Công ty lâm nghiệp còn lại.

➤ Về công tác quản lý sử dụng đất:

+ Đã cơ bản hoàn thành công tác đo đạc cắm mốc, đạt khoảng 96% diện tích đất nông nghiệp giữ lại sử dụng.

+ Tập trung chỉ đạo, xử lý các vấn đề sau kết luận của Thanh tra Chính phủ về quản lý đất đai tại Tổng công ty như: Thu hồi những diện tích đất đang bị lấn chiếm (việc lấn chiếm chủ yếu xảy ra vào giai đoạn 2005 về trước, nguyên nhân chủ yếu do những năm trước đây đất đai chưa được đo đạc, cắm mốc, chưa có bản đồ địa chính, không có hồ sơ ranh giới cụ thể nên khi bị lấn chiếm không có đầy đủ hồ sơ pháp lý để xử lý dứt điểm).

+ Đã hoàn thiện Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ và đã báo cáo các cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt để triển khai thực hiện Phương án.

➤ Về công tác đầu tư tài chính:

+ Chấp thuận chủ trương cho các đơn vị chế biến gỗ đầu tư cải tạo nhà xưởng máy móc thiết bị. Trong năm 2020, một số đơn vị đã tranh thủ thực hiện đầu tư nâng cấp máy móc thiết bị, cải tạo mở rộng nhà xưởng và mở rộng kho thành phẩm (như Vinafor Sài Gòn, Vinafor Đà Nẵng, Công ty CP Cẩm Hà) trong thời gian dừng hoạt động do dịch bệnh theo chỉ đạo của Tổng công ty.

+ Đã làm việc với UBND các Tỉnh (như Quảng Ninh, Quảng Trị, Bà Rịa – Vũng Tàu, Cà Mau, Bình Thuận) để nghiên cứu tham

gia vào phương án sắp xếp các Công ty lâm nghiệp theo Nghị định 118/NĐ-CP của Chính phủ nhằm mở rộng quy mô hoạt động, quỹ đất trồng rừng, tạo vùng nguyên liệu tập trung phục vụ hoạt động chế biến sâu của Tổng công ty trong tương lai (nghiên cứu tham gia nếu phù hợp).

➤ Về công tác tái cơ cấu, sắp xếp các đơn vị thành viên:

+ Hoàn thành việc thoái vốn tại Công ty CP Formach; mua lại phần vốn và chuyển đổi Vijachip Dung Quất thành Công ty TNHH MTV; Thành lập Công ty TNHH MTV hợp tác lao động và dịch vụ Vinafor.

+ Tiếp tục hỗ trợ các đơn vị khó khăn, hoạt động chưa hiệu quả tìm giải pháp xử lý, tái cơ cấu để nâng cao hiệu quả hoạt động.

➤ Về hoạt động xúc tiến thương mại, liên doanh liên kết và hợp tác quốc tế:

+ Mở rộng thêm lĩnh vực kinh doanh gỗ rừng trồng nhập khẩu từ Thị trường Nhật Bản; phát huy tốt vai trò của Công ty mẹ trong việc kết nối các đơn vị thành viên để tạo chuỗi cung ứng nội bộ, hỗ trợ một số đơn vị lâm nghiệp trong việc tiêu thụ gỗ rừng trồng, hỗ trợ nguồn nguyên liệu cho đơn vị chế biến gỗ để ổn định hoạt động sản xuất...

+ Duy trì và củng cố các mối quan hệ hợp tác với các đối tác truyền thống và tiếp tục mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác mới của Nhật Bản để nghiên cứu triển khai một số dự án: điện sinh khối; viên nén gỗ năng lượng xuất khẩu; Nghiên cứu thành lập Công ty liên doanh trong lĩnh vực sản xuất lâm nghiệp và hợp tác lao động tại Nhật Bản;... và một số đối tác khác của Phần Lan trong lĩnh vực sản xuất và chế biến lâm sản...



- Về ứng dụng công nghệ thông tin: Hoàn thành và đưa vào sử dụng hệ thống hội nghị truyền hình, họp trực tuyến; hoàn thành việc kết nối thử nghiệm Trục liên thông văn bản điện tử với Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp.
- Hoàn thành việc niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty (VIF) theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban và quy định của pháp luật. Ngày 03/02/2020, cổ phiếu của Tổng công ty đã chính thức được niêm yết và giao dịch trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

## 2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### a) Tình hình tài sản:

Biến động tình hình tài sản theo Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty kỳ kế toán từ ngày 01/01/2020 đến 31/12/2020:

- Tại thời điểm 31/12/2020, tổng tài sản Vinafor ghi nhận là 5.495 tỷ đồng chênh lệch giảm 360 tỷ đồng tương ứng giảm 6,15% so với thời điểm 31/12/2019 là do:

+ Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2020 (đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn) giảm 317 tỷ đồng tương ứng giảm 11,98% so với thời điểm 31/12/2019 chủ yếu là do khoản thu từ lợi nhuận sản xuất kinh doanh năm trước của các công ty liên doanh liên kết giảm.

+ Đầu tư vào các công ty liên doanh liên kết giảm 66 tỷ đồng tương ứng giảm 5,4% so với thời điểm 31/12/2019 chủ yếu do lợi nhuận từ các công ty liên doanh liên kết bị sụt giảm.

+ Các khoản mục khác biến động tăng 23

tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2019 theo nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020 của Tổng công ty.

- Tổng công ty thực hiện công tác quản lý công nợ phải thu, trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo đúng các quy định hiện hành. Số trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi tại thời điểm 31/12/2020 là 31 tỷ đồng. Tỷ lệ giá trị trích lập dự phòng tính trên tổng giá trị tài sản tại thời điểm 31/12/2020 là 0,57%. Tổng công ty đã tích cực thực hiện đối chiếu công nợ, đôn đốc, thu hồi công nợ với các đối tượng nợ phải thu khó đòi.

- Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản (ROA) tại thời điểm 31/12/2020 đạt 5,47% cho thấy hiệu quả sử dụng tài sản trong hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.

- Tổng công ty không có các tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Tổng công ty.

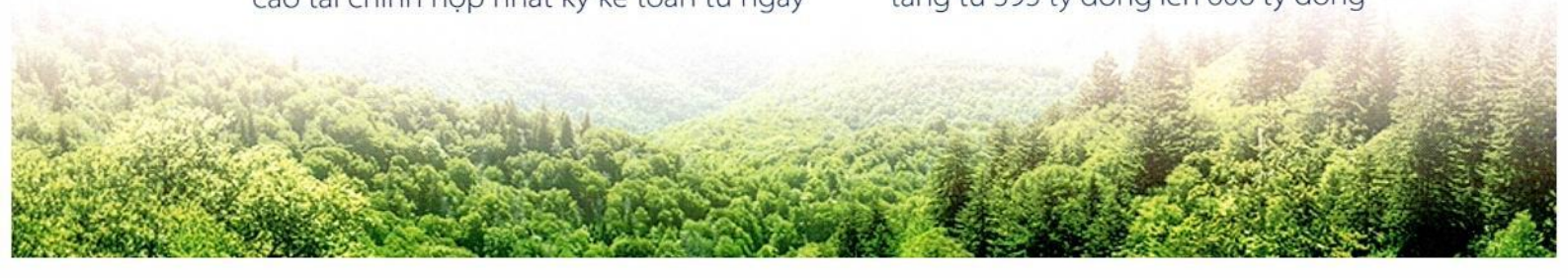
### b) Tình hình nợ phải trả

Tổng nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2020 của Tổng công ty là 606 tỷ đồng chiếm 11% tổng giá trị tài sản.

- Biến động các khoản nợ phải trả theo Báo cáo tài chính hợp nhất kỳ kế toán từ ngày

01/01/2020 đến 31/12/2020 của Tổng công ty:

+ Tổng nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2020 so với thời điểm 31/12/2019 tăng từ 595 tỷ đồng lên 606 tỷ đồng





(chênh lệch tăng 11 tỷ đồng) chủ yếu là do Tổng công ty trích lập quỹ khoa học công nghệ.

+ Các khoản phải trả khác của Tổng công ty biến động theo nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020.

- Tổng công ty đủ khả năng trả các khoản nợ đến hạn, không có các khoản phải trả xấu.

Nhóm chỉ số về khả năng thanh toán vẫn được duy trì ổn định ở mức cao. Hệ số thanh

toán nhanh và hệ số thanh toán ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2020 lần lượt là 5,08 và 6,94 so với thời điểm 31/12/2019 là 5,55 và 7,33. Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu ở mức thấp 0,12 so với thời điểm 31/12/2019 là 0,11 cho thấy mức độ an toàn về tài chính cao của Tổng công ty.

- Chênh lệch của tỷ giá hối đoái và chênh lệch lãi vay ít ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Trong năm 2020, chi phí lãi vay là 5,4 tỷ đồng chỉ chiếm tỷ lệ 1,59% so với chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế.

### 3. NHỮNG CẢI TIẾN CƠ BẢN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ:

#### 3.1 Về cơ cấu tổ chức:

Năm 2020, cơ cấu tổ chức của Tổng công ty cơ bản đã hoạt động hiệu quả và phù hợp với mô hình Công ty cổ phần nên chưa có thay đổi so với cuối năm 2019.

#### 3.2 Về Chính sách:

##### a) Các Quy chế, nội quy đã ban hành:

- Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy với HĐQT, Tổng giám đốc Tổng công ty.
- Quy chế quản lý Lâm nghiệp của Tổng công ty.
- Một số quy chế nội bộ, quy định nội bộ khác ...

##### b) Các Quy chế, nội quy đang rà soát, sửa đổi và xây dựng:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty.
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Tổng công ty.
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty.
- Quy định về tuyển dụng lao động tại Cơ quan Tổng công ty.
- Quy định về khen thưởng, kỷ luật cán bộ của Tổng công ty.
- Quy định về tham vấn hỗ trợ pháp lý nội bộ của Tổng công ty.
- Quy định kiểm toán nội của Tổng công ty.
- Quy chế giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động của Tổng công ty.



**3.3 Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBNV và người lao động**

Tổng công ty đã mời các chuyên gia, giáo sư, tiến sĩ có trình độ và kinh nghiệm về giảng dạy, mở các lớp đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho CBNV, người lao động và người đại diện theo ủy quyền của Tổng công ty trong năm 2020 như: Lớp tài chính dành cho cán bộ quản lý; Lớp quản trị điều hành chuyên nghiệp; Đào tạo hướng dẫn xây dựng phương án quản lý rừng bền vững theo Luật Lâm nghiệp - tiêu chuẩn Việt Nam.



**4. KẾ HOẠCH SXKD, ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2021, MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TỔNG CÔNG TY NĂM 2021 VÀ CHO CÁC NĂM TỚI.**

**4.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:**

Căn cứ những dự báo về tình hình kinh tế xã hội năm 2021 (đặc biệt là ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19), kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025 và định hướng chiến lược phát triển Tổng công ty giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2035, Tổng công ty đã xây dựng kế hoạch SXKD cho năm 2021 với một số chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2021
01	<b>Doanh thu hợp nhất</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>2.445</b>
	<i>Trong đó, Công ty Mẹ</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>1.215</i>
02	<b>Lợi nhuận sau thuế hợp nhất</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>335</b>
	<i>Trong đó, Công ty Mẹ</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>230</i>
03	<b>Cổ tức dự kiến</b>	<b>%/VĐL</b>	<b>6</b>

*(Các chỉ tiêu kế hoạch nêu trên chưa tính đến các yếu tố khách quan, bất khả kháng phát sinh thêm trong năm 2021)*



## 4.2 Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021:

Để củng cố vững chắc các nền tảng trong giai đoạn 2021-2025, tạo đà cho sự tăng trưởng và phát triển bền vững cho những giai đoạn sau theo định hướng chiến lược phát triển Tổng công ty giai đoạn 2021-2035, Tổng công ty dự kiến sẽ nghiên cứu triển khai kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021 như sau:

- ▶ Triển khai xây dựng Trung tâm nghiên cứu và sản xuất giống cây Nông lâm nghiệp tại Hòa Bình; Chỉ đạo các đơn vị lâm nghiệp trực thuộc, các Công ty CP Giống lâm nghiệp đầu tư cải tạo hệ thống vườn ươm vệ tinh để đẩy mạnh hoạt động SXKD cây giống của Tổng công ty.
- ▶ Hỗ trợ vốn và kỹ thuật cho các đơn vị lâm nghiệp trồng rừng, áp dụng tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững theo Luật Lâm nghiệp cho các đơn vị chưa có chứng chỉ để hướng tới đạt chứng chỉ quản lý rừng bền vững theo tiêu chuẩn thế giới (FSC).
- ▶ Làm việc với đối tác Nhật Bản để nghiên cứu thành lập Công ty Liên doanh tại Nhật hoạt động trong lĩnh vực lâm nghiệp, kinh doanh gỗ nguyên liệu.

Nghiên cứu tiền khả thi Dự án đầu tư mở rộng sản xuất tại Nhà máy MDF Vinafor Gia Lai.

- ▶ Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị chế biến gỗ nghiên cứu đầu tư cải tạo nhà xưởng máy móc thiết bị để nâng cao năng suất, chất lượng và giảm giá thành sản phẩm, đẩy mạnh xuất khẩu để mang lại giá trị gia tăng cao bằng nguồn lợi nhuận để lại hoặc tăng vốn điều lệ. Dự kiến năm 2021 sẽ bổ sung vốn cho một số đơn vị chế biến gỗ có tiềm năng phát triển (như Công ty CP Cẩm Hà, Vinafor Sài Gòn...) để đầu tư mở rộng hoạt động sản xuất chế biến gỗ (đặc biệt là đồ gỗ nội thất xuất khẩu).
- ▶ Triển khai xây dựng phần mềm bộ chỉ số (KPI) trong năm 2021 để tăng cường công tác quản trị của Tổng công ty, nâng cao hiệu quả hoạt động tại các đơn vị thành viên.
- ▶ Một số dự án khác đang trong giai đoạn nghiên cứu đầu tư.

## 4.3 Một số nhiệm vụ trọng tâm của Tổng công ty năm 2021 và các năm tới:

- ▶ Tập trung mọi nguồn lực để tổ chức thực hiện, hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 đã đề ra song song với việc tiếp tục duy trì các biện pháp phòng chống dịch để đảm bảo an toàn sức khỏe, ổn định công ăn việc làm và đời sống cho người lao động.
- ▶ Tiếp tục triển khai và hoàn thành việc xây dựng chiến lược phát triển Tổng công ty giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2035.
- ▶ Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Phương án sắp xếp Tổng công ty giai đoạn 2021-2025 để triển khai thực hiện. Trước mắt ưu tiên thực hiện trong năm 2021:

+ Sắp xếp, chuyển đổi một số phòng chuyên môn thành Ban cho phù hợp với yêu cầu thực tế.

+ Thoái vốn tại một số đơn vị mang tính cấp bách nhằm bảo toàn vốn và tập trung nguồn lực để mở rộng và phát triển cho các đơn vị khác có hoạt động hiệu quả hơn.

+ Tiếp tục đẩy mạnh rà soát, tìm giải pháp hỗ trợ các đơn vị hoạt động chưa hiệu quả, xử lý, tái cơ cấu các đơn vị thua lỗ.

- ▶ Tiếp tục chỉ đạo, xử lý các vấn đề theo kết luận của Thanh tra Chính phủ về quản lý đất đai tại Tổng công ty.



- ▶ Tăng cường kiểm tra, kiểm soát các nguồn lực (vốn, tài sản, đất đai...) tại các đơn vị trực thuộc và tình hình thực hiện nhiệm vụ của người đại diện theo ủy quyền của Tổng công ty tại các đơn vị có vốn góp để nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực theo kế hoạch kiểm tra kiểm soát năm 2021 được duyệt.
- ▶ Nghiên cứu triển khai các phương án sắp xếp lại cơ sở nhà đất theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt (hoặc chấp thuận).
- ▶ Thực hiện nghiên cứu tiền khả thi các Dự án: Đầu tư mở rộng sản xuất tại nhà máy MDF Vinafor Gia Lai, Dự án viên nén gỗ xuất khẩu...
- ▶ Tiếp tục rà soát, quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp và quy hoạch vùng trồng rừng đối với từng đơn vị; Trồng thí điểm các dòng/giống mới có chất lượng để nghiên cứu đưa vào trồng đại trà, tăng năng suất rừng, đa dạng sản phẩm, giảm dịch bệnh.
- ▶ Tiếp tục duy trì nâng cao hiệu quả kinh doanh rừng đối với nhóm 04 đơn vị Lâm nghiệp có chứng chỉ rừng FSC; giám sát việc thực hiện Phương án quản lý rừng bền vững theo Luật lâm nghiệp đối với nhóm 05 đơn vị lâm nghiệp còn lại, tiến tới xem xét nâng cấp quản lý rừng bền vững theo chứng chỉ FSC từ 2-3 đơn vị khi đáp ứng đủ điều kiện.
- ▶ Nghiên cứu rà soát một số diện tích đất lâm nghiệp được giao, được thuê để xây dựng phương án chuyển đổi mục đích sử dụng (từ đất lâm nghiệp sang đất du lịch, nghỉ dưỡng, trồng cây ăn quả, dược liệu...) nhằm phát huy lợi thế đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất.
- ▶ Đẩy mạnh công tác đo đạc cắm mốc đối với một số diện tích còn dở dang, xin cấp GCNQSD đất, thủ tục xin miễn giảm tiền thuê đất và tiếp tục trả đất không có nhu cầu sử dụng về địa phương quản lý; Đẩy mạnh công tác thu hồi đất lấn chiếm và tăng cường ngăn chặn triệt để tình trạng tái lấn chiếm.
- ▶ Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, hợp tác quốc tế: Làm việc với một số đối tác mới tại Chile, Phần Lan, Brazil, Úc, Nga... để mở rộng thị trường gỗ nguyên liệu nhập khẩu và một số mặt hàng mới.
- ▶ Tiếp tục triển khai Đề án ứng dụng CNTT của Tổng công ty giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030 để tăng cường công tác quản trị, nâng cao hiệu quả hoạt động tại các đơn vị thành viên, năng lực cạnh tranh của Tổng công ty và để đồng bộ hóa với hệ thống phần mềm bộ chỉ số của Ủy ban.
- ▶ Tổ chức Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021-2026 của Tổng công ty theo đúng quy định.
- ▶ Triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch đầu tư phát triển tại mục 4.2 nêu trên.
- ▶ Thực hiện một số nhiệm vụ của nhà nước giao liên quan đến an ninh, quốc phòng và an sinh xã hội, phù hợp với ngành nghề chính của Tổng công ty (nếu có).



## 5. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY.

### 5.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Số lượng nguyên liệu được sử dụng để phục vụ sản xuất chế biến các sản phẩm lâm sản của Tổng công ty trong năm 2020.

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của các đơn vị thuộc Tổng công ty là hoạt động sản xuất lâm nghiệp, kinh doanh gỗ nguyên liệu và chế biến lâm sản. Trong năm 2020, các đơn vị lâm nghiệp thuộc Tổng công ty đã tạo rừng năm thứ nhất 2.724 ha (rừng trồng 2.663 ha, rừng chồi 61 ha) rừng nguyên liệu, chăm sóc, bảo vệ và duy trì 20.281,63 ha rừng theo chứng chỉ quản lý rừng bền vững của thế giới (FSC) đảm bảo duy trì hệ sinh thái và cải thiện môi trường tự nhiên, đem lại lợi ích kinh tế và xã hội cho các cộng đồng địa phương.

Năm 2020, tổng khối lượng nguyên liệu phục vụ sản xuất của các đơn vị chế biến lâm sản thuộc Công ty Mẹ - Tổng công ty như sau:

- Gỗ nguyên liệu: 93.880 tấn (trong đó, gỗ nguyên liệu từ khai thác rừng là 28.833 tấn, còn lại được thu mua ngoài).

- Keo UF (phục vụ sản xuất ván sợi ép): 6.028 tấn.
- Wax (chất phụ gia chống ẩm): 251 tấn.
- Trấu nghiền: 1.578 tấn.

b) Tỷ lệ phần trăm nguyên liệu được tái chế sử dụng phục vụ sản xuất của Tổng công ty.

- Vỏ cây và các cành, nhánh 100% được tận dụng làm nguyên liệu đốt lò hơi phục vụ sản xuất.
- Keo UF và Wax dùng để sản xuất ván sợi ép là loại nhập khẩu có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đạt tiêu chuẩn Việt Nam và của Mỹ, thân thiện với môi trường.
- Nước thải được đưa qua hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn và được tái sử dụng 70% lưu lượng để làm mát máy công nghiệp phục vụ sản xuất.
- Tro đốt lò hơi được tái chế làm sản phẩm phân bón để phục vụ trồng rừng nguyên liệu.

### 5.2. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp là sử dụng nguồn năng lượng tận dụng từ phế phẩm lâm nghiệp là nguyên liệu đốt lò hơi ( như cành, nhánh cây; mùn cưa...).
- Năng lượng tiêu thụ gián tiếp là sử dụng nguồn điện lưới quốc gia.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua áp dụng công nghệ tiên tiến:

- Qua việc sử dụng lò hơi áp dụng công nghệ khí hóa Biomass đã tận dụng được những phế phẩm từ sản phẩm lâm nghiệp.
- Qua việc tăng sản lượng đã tiết kiệm điện năng cũng như tiêu hao nguyên vật liệu.

c) Kết quả của việc áp dụng công nghệ khí hóa Biomass:

- Đã góp phần giải quyết vấn đề về ô nhiễm môi trường trong ngành công nghiệp sản xuất ván sợi ép, chế biến gỗ ...



- Đã giải quyết được vấn đề dư thừa các phế phẩm từ sản phẩm lâm nghiệp trong sản xuất, giảm thiểu ô nhiễm môi trường không khí và tiết kiệm nguồn năng lượng điện quốc gia.
- Tro từ lò hơi được tận dụng làm sản phẩm phân bón phục vụ trồng rừng nguyên liệu, không làm ô nhiễm đất, ô nhiễm nguồn nước.

**5.3. Tiêu thụ nước**

a) Nước làm nguội máy: Dùng để làm nguội máy như tuabin, khớp nối, máy nén, động cơ và bơm, thường có nhiễm dầu mỡ. Loại nước này phần lớn được thu hồi tái sử dụng để quay lại làm mát máy móc thiết bị.

b) Nước thải nói chung cho hoạt động sản xuất công nghiệp: Là nước thải từ việc vệ sinh thiết bị, nhà xưởng và máy móc định kỳ, nước thải làm mát ... Loại nước thải này có mức độ nhiễm bẩn khác nhau, được phân loại trước khi đưa vào hệ thống xử lý nước thải, đảm bảo tiêu chuẩn về môi trường.



**5.4. Tuân thủ pháp luật về môi trường:**

Trong năm 2020, Tổng công ty luôn thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, đặc biệt là về lĩnh vực bảo vệ môi trường và giảm thiểu chất thải, thực hiện quán triệt đến các đơn vị trực thuộc của Tổng công ty về việc giữ gìn bảo vệ môi trường, đánh giá tác động môi trường (trước, trong và sau) các hoạt động lâm nghiệp, duy trì chứng chỉ rừng bền vững FSC cũng như tuân thủ đúng theo quy định pháp luật. Kết quả năm 2020, Tổng công ty không có đơn vị nào vi phạm các quy định pháp luật về môi trường.

**5.5. Chính sách liên quan đến người lao động.**

**a) Chế độ làm việc:**

➤ Thời gian làm việc: Tổng công ty tổ chức làm việc không quá 8h/ngày, 48 giờ trong tuần. Tùy theo điều kiện, khối lượng công việc và khả năng thực hiện nhiệm vụ mà tổ chức thực hiện chế độ làm việc 40 giờ trong tuần (05 ngày) nghỉ thứ 7, chủ nhật. Trường hợp phải làm thêm giờ do yêu cầu của sản xuất kinh doanh không quá 04 giờ trong một ngày và 200 giờ trong một năm.

➤ Nghỉ phép, nghỉ lễ, tết... Thực hiện theo Luật lao động.

**b) Điều kiện làm việc:**

Văn phòng làm việc kang trang, thoáng mát, được cung cấp đầy đủ các trang thiết bị, phương tiện làm việc thiết yếu nhất trong điều kiện cho phép nhằm tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Người lao động làm việc.



### c) Chính sách tuyển dụng, đào tạo:

- ▶ **Về tuyển dụng:** Tổng công ty đang xây dựng và sửa đổi các Quy chế: Điều lệ; quy chế quản trị nội bộ; Quy chế tuyển dụng; khen thưởng, kỷ luật;... của Tổng công ty. Các quy chế, quy định này tuân thủ các qui định của pháp luật hiện hành, phù hợp với thực tế của Tổng công ty. Việc tuyển dụng lao động đảm bảo công khai, công bằng, đúng người, đúng việc, đúng quy định.
- ▶ **Về đào tạo:** Hàng năm, Tổng công ty đều tổ chức các lớp đào tạo ngắn hạn cho CBCNV về quản lý kinh tế, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, công tác tiền lương và chế độ chính sách... đồng thời Tổng công ty khuyến khích CBCNV tự học tập nâng cao nhận thức về pháp luật, về trình độ chuyên môn, nhiệm vụ công tác và các quy định của Tổng công ty để toàn thể CBCNV và người lao động nâng cao trách nhiệm, năng lực và hiệu quả thực hiện công việc.
- ▶ **Về tiền lương:** Thực hiện chế độ tiền lương, thưởng... theo đúng quy định, phù hợp với thực tế của Tổng công ty, công bằng và có tính khuyến khích cao; đóng góp tích cực vào kết quả công tác, hiệu quả hoạt động của từng cá nhân, bộ phận. Việc trả lương của Tổng Công ty được thực hiện trên nguyên tắc phân phối theo vị trí, chức danh công việc.
- ▶ **Về tiền thưởng:** Căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, người lao động sẽ được khen thưởng, động viên kịp thời theo Quy chế của Tổng công ty và theo quy định.
- ▶ **Về các chế độ chính sách:** Người lao động được tham gia và hưởng các chế độ về BHXH, BHYT, BHTN và các khoản từ quỹ phúc lợi của Tổng công ty theo quy định của pháp luật. Định kỳ hàng năm, người lao động được khám sức khỏe theo quy định.

### d) Chính sách lương và thưởng:

Tổng công ty thực hiện đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước, cụ thể:

Năm 2020 thu nhập bình quân của CBCNV của toàn Tổng công ty khoảng: 8,42 triệu đồng/người/tháng, tăng 3,3% so với năm 2019.

## 5.6. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Tổng công ty

Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam đã và đang thực hiện quản lý rừng bền vững theo tiêu chuẩn FSC và Luật Lâm nghiệp (Quản lý kinh doanh rừng với mục tiêu đảm bảo đáp ứng 3 tiêu chí Kinh tế - Xã hội - Môi trường) góp phần bảo vệ và cải thiện môi trường, giảm thiểu thiên tai lũ lụt và phục vụ cho nhiệm vụ an ninh quốc phòng. Đến nay, Tổng công ty có hơn 50 đơn vị hoạt động trong lĩnh vực sản xuất lâm nghiệp, chế biến lâm sản ... tạo công ăn việc làm ổn định cho gần 11.000 lao động trên cả nước, luôn quan tâm đến đời sống, thu nhập và thực hiện tốt các chế độ cho người lao động theo quy định, góp phần ổn định an sinh xã hội.

Tổng công ty thường xuyên giám sát, chỉ đạo các đơn vị chấp hành và đảm bảo thực hiện đúng các quy định, tiêu chuẩn về bảo vệ môi trường.

Năm 2020, với những diễn biến tình hình phức tạp của đại dịch Covid-19, biến đổi khí hậu, mưa lũ, giông lốc liên tiếp xảy ra, đặc biệt tại khu vực các tỉnh Miền Trung đã làm ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Tuy nhiên, dưới sự chỉ đạo của Ban Lãnh đạo Tổng công ty; sự quan tâm, hướng dẫn của Công đoàn Tổng công ty trong việc triển khai thực hiện nghiêm các Nghị quyết, quyết định Nhà



nước, của Tổng công ty và Công đoàn cấp trên; Công đoàn Cơ quan Tổng công ty đã triển khai quyết liệt nhiều biện pháp đồng bộ, vừa ngăn chặn sự lây lan của dịch bệnh, vừa thực hiện duy trì, ổn định hoạt động SXKD của Tổng công ty và các đơn vị.

Tổng công ty đã hỗ trợ các đơn vị sản xuất lâm nghiệp khắc phục hậu quả thiệt hại do mưa bão gây ra, dẫn ổn định, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh. Đồng thời, với tinh thần tương thân tương ái, Công đoàn Cơ quan Tổng công ty đã tổ chức phát động phong trào ủng hộ đồng bào Miền Trung bị lũ lụt và đã thu được những kết quả khả quan.

Tham gia và tổ chức vận động CBNV tích cực hưởng ứng các hoạt động xã hội, từ thiện do các cấp phát động như: Tổ chức hiến máu nhân đạo; Thăm hỏi các Trung tâm điều dưỡng người có công nhân dịp ngày thương binh liệt sĩ (27/7) và phối hợp cùng Ban điều hành Tổng công ty phát động các phong trào ủng hộ các Quỹ từ thiện như:

- Hỗ trợ Quỹ phòng chống dịch Covid-19: 200 triệu đồng.

- Kêu gọi các đơn vị thuộc Tổng công ty cùng chung tay ủng hộ các tỉnh miền Trung bị thiệt hại do bão lũ năm 2020, tổng số tiền ủng hộ: 1.056 triệu đồng.
- Tham gia hỗ trợ việc xây dựng trường học tại huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng: 400 tr.đồng.
- Ủng hộ “Quỹ vì người nghèo” Trung ương và các chương trình An sinh xã hội: 200 tr.đồng.
- Ủng hộ xây dựng trường học tại Cao Bằng (khoảng 500 triệu đồng)...và các quỹ từ thiện khác.

Ngoài những hoạt động nêu trên, Tổng công ty còn tham gia các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng như: Quỹ Bảo trợ trẻ em, Quỹ đền ơn đáp nghĩa; Thăm hỏi và tặng quà cho các bà mẹ Việt Nam anh hùng, Quỹ mái ấm công đoàn và quỹ vì người nghèo. Các công trình phúc lợi, dân dụng: Tổng công ty đều có những đóng góp tích cực vào các hoạt động phúc lợi của địa phương như: ủng hộ xây dựng các công trình nhà tình nghĩa, quỹ khuyến học của các xã, phường.

## 5.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Với mục tiêu lấy hoạt động trồng rừng và chế biến kinh doanh lâm sản làm nền tảng cốt lõi cho sự tăng trưởng và phát triển bền vững, Tổng công ty luôn chú trọng đến chiến lược phát triển lâm nghiệp trung, dài hạn như: đầu tư sản xuất giống cây trồng năng suất cao; đầu tư nâng cao hơn nữa chất lượng rừng trồng, chất lượng gỗ rừng trồng thông qua việc sử dụng giống mới, áp dụng biện pháp kỹ thuật thâm canh cao, chuyển hóa kinh doanh rừng trồng gỗ nhỏ sang gỗ lớn;... Đầu tư mở rộng vùng nguyên liệu thông qua tham gia tái cơ cấu vào các công ty lâm nghiệp có tiềm năng trên cả nước để đầu tư chuyên sâu về chế biến lâm sản để tạo ra những sản phẩm xanh phù hợp với nhu cầu

thị trường và thân thiện với môi trường; đẩy mạnh xuất khẩu; duy trì và phát triển thương hiệu Vinafor trên thị trường trong và ngoài nước... Đó là cơ sở cho sự tăng trưởng và phát triển bền vững của Tổng công ty.

Để thực hiện mục tiêu trên, Tổng công ty luôn xác định Thị trường chứng khoán luôn là thị trường tiềm năng trong việc thu hút vốn đầu tư để phục vụ cho những dự án xanh, thân thiện với môi trường của Tổng công ty trong tương lai. Vì vậy, ngày 03/02/2020, cổ phiếu của Tổng công ty chính thức được niêm yết và giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội







# IV

**ĐÁNH GIÁ CỦA  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
VỀ HOẠT ĐỘNG  
CỦA TỔNG CÔNG TY**

## 1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY.

Năm 2020, dịch bệnh Covid-19 bùng phát và nhanh chóng lan rộng đến hầu hết các quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới với những diễn biến phức tạp, khó lường đã làm kinh tế thương mại toàn cầu sụt giảm, chuỗi cung ứng toàn cầu bị đứt gãy, nhiều doanh nghiệp phải dừng hoạt động. Tổng công ty là đơn vị đặc thù có hoạt động SXKD chính là sản xuất kinh doanh cây giống, trồng và khai thác rừng, chế biến gỗ và dăm gỗ xuất khẩu... nên chịu ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp từ dịch bệnh Covid-19 theo hiệu ứng dây chuyền.

Bên cạnh đó, thiên tai lũ lụt liên tiếp xảy ra trong quý III và IV (đặc biệt là cơn bão số 9, số 10) đã làm thiệt hại hàng ngàn hecta rừng, hàng vạn cây giống và tài sản khác của các đơn vị miền Trung và Nam Trung Bộ của Tổng công ty. Việc này đã ảnh hưởng đến kết quả SXKD của một số đơn vị năm 2020 và sẽ còn tiếp tục ảnh hưởng trong năm 2021 và các năm tới.

Trước tình hình đó, Lãnh đạo Tổng công ty đã chỉ đạo các đơn vị: Xây dựng các kịch bản theo mức độ ảnh hưởng của dịch bệnh để kịp thời điều chỉnh; khẩn trương thực hiện các biện pháp phòng chống dịch, khắc phục khó khăn do thiên tai bão lụt gây ra, đẩy mạnh hoạt động SXKD ngay sau khi dịch bệnh được kiểm soát trong những tháng cuối năm. Vì vậy, Tổng công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ trọng tâm được Đại hội đồng cổ đông giao.

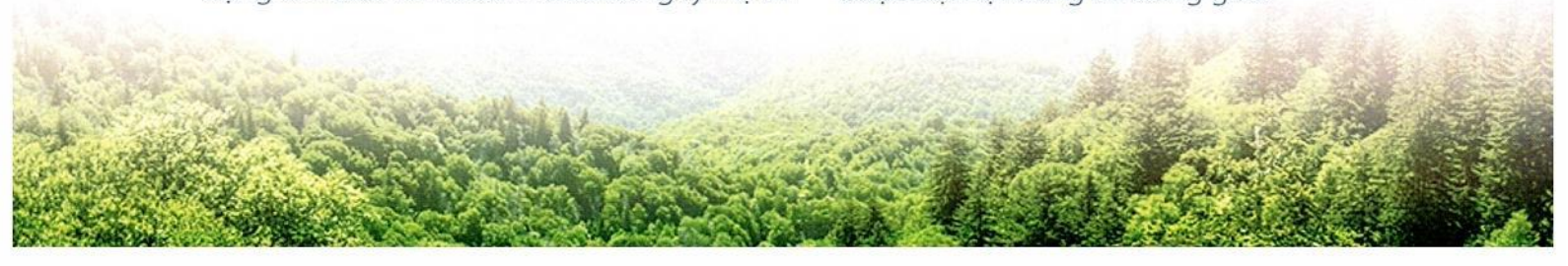
Với những biện pháp phù hợp, linh hoạt Hội đồng quản trị đã có các quyết định và Nghị quyết kịp thời để đưa các hoạt động của Tổng công ty đạt hiệu quả và đúng các quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Tổng giám đốc tăng cường công tác quản lý cùng với nhiều giải pháp để các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ và

các công ty thành viên hoàn thành kế hoạch. Bên cạnh đó, chính sách tiền lương và các chính sách liên quan đến quyền lợi người lao động cũng như nghĩa vụ nộp ngân sách của Tổng công ty đều được chấp hành đầy đủ đúng theo quy định của pháp luật.

Hoàn thiện, sửa đổi bổ sung và ban hành các quy trình, quy chế, quy định cho phù hợp với mô hình Công ty cổ phần; tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý đối với các đơn vị phụ thuộc, công ty con; đánh giá hiệu quả sử dụng vốn tại các đơn vị có vốn góp, rà soát và đề xuất thực hiện tái cơ cấu (sắp xếp, thoái vốn) đối với một số đơn vị hoạt động không hiệu quả; nghiên cứu đầu tư mới vào các đơn vị khác có tiềm năng nhằm bảo toàn và phát triển vốn của của Nhà nước và các cổ đông khác.



Tập trung vào mục tiêu ổn định và phát triển bền vững của Tổng công ty, phát huy lợi thế, tiềm năng đất đai sẵn có; tăng cường mối quan hệ chặt chẽ với người đại diện vốn tại các đơn vị có vốn góp, mở rộng quan hệ với các đối tác trong và ngoài Tổng công ty và phối hợp chặt chẽ với Cổ đông chiến lược (Tập đoàn T&T) để cùng phát huy lợi thế, hỗ trợ phát triển song phương và cùng chia sẻ lợi ích, góp phần quan trọng vào việc hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 được Đại hội đồng cổ đông giao.



## 2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH TỔNG CÔNG TY

Thực hiện theo quy định tại Điều lệ và các Quy chế về quản trị Tổng công ty. Hội đồng quản trị đã giám sát chặt chẽ Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, cụ thể:

- Theo dõi việc hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng trong năm mà Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị giao cho Ban điều hành thực hiện.
- Định kỳ hàng tháng, Ban điều hành báo cáo Hội đồng quản trị tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và báo cáo trực tiếp tình hình thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị tại các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị.
- Hội đồng quản trị cũng đã sắp xếp thời gian tham gia cuộc họp giao ban hàng tháng do Tổng giám đốc chủ trì và một số cuộc họp của Ban điều hành để nắm bắt thông tin và có ý kiến chỉ đạo kịp thời các công việc liên quan.
- Hội đồng quản trị cũng đã phối hợp với Ban Kiểm soát, giám sát tình hình hoạt

động của Tổng công ty để từ đó có những chỉ đạo và kiến nghị thiết thực giúp Ban điều hành triển khai hiệu quả các nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao.

- Trong quá trình hoạt động, Ban điều hành đã tuân thủ theo các quy định của Pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, Nghị Quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HĐQT và Quyết định của Chủ tịch HĐQT.

Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Tổng công ty và sự phát triển của Tổng công ty, có thể đánh giá Ban điều hành Tổng công ty đã hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật trong việc triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị. Chính vì vậy, mặc dù trong điều kiện khó khăn xong các chỉ tiêu chính mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 giao cho đã cơ bản hoàn thành, tạo nền tảng cho Tổng công ty phát triển ổn định và bền vững.



### 3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

#### 3.1 Nội dung, chương trình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021:

Căn cứ vào kết quả SXKD và thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của năm 2020; định hướng chiến lược phát triển của Tổng công ty giai đoạn 2021 – 2025. HĐQT dự kiến xây dựng kế hoạch SXKD năm 2021 của Công ty Mẹ như sau:

<b>Doanh thu</b>	<b>1.215 Tỷ đồng;</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế:</b>	<b>230 Tỷ đồng;</b>
<b>Cổ tức dự kiến:</b>	<b>6,0 %/VĐL;</b>
<b>Nộp ngân sách nhà nước:</b>	<b>Đúng, đủ theo quy định hiện hành;</b>
<b>Tạo rừng năm 1 (trồng mới + tái sinh chồi): (các đơn vị lâm nghiệp trực thuộc)</b>	<b>3.017 ha;</b>
<b>Khai thác gỗ rừng trồng</b>	<b>3.187 ha;</b>

**\* Ghi chú:**

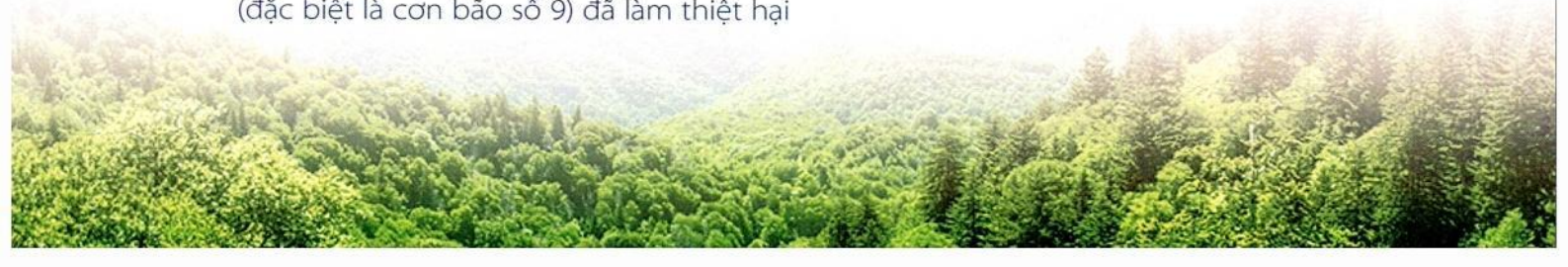
- Các chỉ tiêu kế hoạch nêu trên chưa bao gồm các yếu tố khách quan, bất khả kháng phát sinh thêm trong năm 2021.
- Các chỉ tiêu kế hoạch nêu trên sẽ được Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và sẽ thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021.

\* Chỉ tiêu lợi nhuận và cổ tức dự kiến Công ty Mẹ năm 2021 có sự sụt giảm so với kết quả thực hiện năm 2020 chủ yếu do các nguyên nhân khách quan, bất khả kháng sau:

- Dịch bệnh Covid-19 bùng phát từ đầu năm 2020 với quy mô toàn cầu và đến nay vẫn còn diễn biến phức tạp tại các nước trên thế giới đã làm nền kinh tế và nhu cầu tiêu dùng toàn cầu sụt giảm mạnh, thông thương ách tắc ảnh hưởng lớn đến hoạt động SXKD, đặc biệt đối với lĩnh vực chế biến gỗ xuất khẩu của doanh nghiệp nói chung và của Tổng công ty nói riêng, tác động gián tiếp đến hoạt động khai thác gỗ và trồng rừng của các đơn vị lâm nghiệp.
- Thiên tai lũ lụt miền Trung liên tiếp xảy ra chưa từng có trong quý III và quý IV/2020 (đặc biệt là cơn bão số 9) đã làm thiệt hại

hàng ngàn hecta rừng, hàng vạn cây giống và tài sản khác của Tổng công ty tại các đơn vị khu vực miền Trung và Nam Trung Bộ, ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả SXKD năm 2020, 2021 và các năm tới.

\* Để đạt được các mục tiêu chiến lược giai đoạn 2021-2035 và mục tiêu kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025, tạo sự đột phá và tăng trưởng bền vững trong tương lai. Cùng với quyết tâm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 đã đề ra, ngay từ đầu năm Hội đồng quản trị đã chỉ đạo các bộ phận, các đơn vị: khắc phục mọi khó khăn, thực hiện linh hoạt, hiệu quả các giải pháp và phát huy mọi nguồn lực để đạt được "mục tiêu kép": vừa thực hiện tốt công tác phòng chống dịch Covid-19, vừa phục hồi và phát triển hoạt động SXKD trong trạng thái bình thường mới. Cụ thể:



➤ **Về hệ thống văn bản định chế nội bộ của Tổng công ty**

+ Thường xuyên cập nhật các quy định mới và rà soát các Quy chế nội bộ của Tổng công ty để điều chỉnh, bổ sung hoặc xây dựng quy định mới tạo hành lang pháp lý cho các hoạt động của Tổng công ty. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các Quy chế liên quan cho phù hợp với qui định của Luật doanh nghiệp có hiệu lực từ 01/01/2021.

+ Duy trì đánh giá việc thực thi của Tổng công ty đối với các quy định của pháp luật, các chỉ đạo của Chính phủ, của Bộ, Ban ngành chức năng, cơ quan cấp trên.

➤ **Về công tác tổ chức lao động, chế độ chính sách**

+ Tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý tại các phòng, ban Cơ quan Tổng công ty, các Công ty trực thuộc và hệ thống người đại diện của Tổng công ty tại các đơn vị có vốn góp;

+ Có chính sách để thu hút nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao phục vụ hoạt động cốt lõi của Tổng công ty; Hợp tác với các Trường đào tạo chuyên ngành trong công tác đào tạo và tuyển chọn nguồn nhân lực chất lượng cao cho các đơn vị Lâm nghiệp nói riêng và nguồn nhân lực cho Tổng công ty;

+ Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các quy định của Nhà nước, của Tổng công ty về các nội dung liên quan đến công tác Quy hoạch, đào tạo cán bộ; công tác tuyển dụng, quản lý, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm và miễn nhiệm cán bộ...; chế độ chính sách đối với người lao động.

➤ **Về công tác Lâm nghiệp - chế biến gỗ**

+ Đẩy mạnh đầu tư trồng rừng theo hướng trồng rừng tập trung, thâm canh cao để tạo vùng nguyên liệu gắn với chứng chỉ FSC cho ngành chế biến sâu.

+ Đầu tư xây dựng Trung tâm giống tại Tỉnh Hòa Bình. Xây dựng hệ thống trung tâm giống cây công nghệ cao và tái cơ cấu các Công ty Giống để mở rộng thị trường cung cấp giống cây chất lượng cao phục vụ trồng rừng của Tổng công ty và người dân trong cả nước.

+ Tiếp cận công nghệ lâm nghiệp tiên tiến, phát triển nguồn lực trong hoạt động chế biến gỗ. Triển khai thực hiện sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động đối với các công ty lâm nghiệp nói riêng và Tổng công ty nói chung.

➤ **Về công tác thoái vốn - Tái cơ cấu đối với những đơn vị có vốn góp của Tổng công ty hoạt động thua lỗ kém hiệu quả:**

+ Triển khai xây dựng Phương án sắp xếp, tái cơ cấu tổng thể các đơn vị của Tổng công ty giai đoạn 2021-2025. Dự kiến hoàn thành trong quý I năm 2021; Khẩn trương thực hiện tái cơ cấu, thoái vốn đối với một số đơn vị mang tính cấp bách hoạt động nhiều năm không hiệu quả, tiềm ẩn rủi ro mất vốn.

+ Duy trì hàng năm đánh giá tổng thể tình hình đầu tư vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp khác làm cơ sở quyết định thoái vốn hoặc tăng vốn nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư của Tổng công ty.

➤ **Về quản lý, bảo vệ và sử dụng đất**

+ Triển khai công tác quản lý đất đai và sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà đất theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 31/12/2017.

+ Hoàn thành công tác đo đạc, cắm mốc, lập hồ sơ thuê đất, cấp GCNQSDĐ, miễn giảm tiền thuê đất; bàn giao đất không có nhu cầu sử dụng về địa phương.

+ Đẩy mạnh việc thu hồi đất bị lấn chiếm, đồng thời có biện pháp ngăn chặn và xử lý kịp thời, có hiệu quả các hành vi phá hoại, lấn chiếm rừng và đất rừng; Tăng



cường công tác quản lý bảo vệ rừng và đất rừng; duy trì thường xuyên công tác phòng chống cháy rừng.

#### ► **Thị trường, kinh doanh**

+ Mở rộng hoạt động nghiên cứu thị trường trong nước và nước ngoài để tìm kiếm khách hàng nâng cao hiệu quả khâu Lâm nghiệp, phát triển hơn nữa hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu.

+ Kết nối các đơn vị lâm nghiệp, chế biến, dịch vụ trong Tổng công ty để hỗ trợ và tạo động lực phát triển các đơn vị.

#### ► **Đầu tư phát triển và Hợp tác liên doanh**

+ Nghiên cứu các dự án tiềm khả thi, xúc tiến đầu tư tại một số dự án đã có nghiên cứu kết quả tiềm khả thi tốt, đẩy mạnh và phát triển ngành chế biến gỗ (viên nén năng lượng, ván gỗ công nghiệp, đồ gỗ nội ngoại thất...) nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cho Tổng công ty.

+ Tiếp tục nghiên cứu đầu tư mở rộng quy mô và quỹ đất trồng rừng sản xuất thông qua việc quyết tâm tham gia tái cơ cấu, đầu tư tại các Công ty lâm nghiệp tại một số tỉnh (Quảng Ninh, Quảng Trị, Bà Rịa-Vũng Tàu, Bình Thuận, Cà Mau...).

+ Đầu tư đổi mới máy móc thiết bị tại các đơn vị chế biến để tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, tăng doanh thu và lợi nhuận khâu chế biến.

+ Tăng cường mối quan hệ với các đối tác nước ngoài truyền thống; đồng thời mở rộng tìm kiếm các đối tác mới nhằm khai thác tối đa các nguồn lực hiện có của

Tổng công ty nói riêng và cả nước nói chung.

+ Nghiên cứu đầu tư mở rộng dây chuyền sản xuất Nhà máy MDF Vinafor Gia Lai.

+ Thành lập Công ty liên doanh tại Nhật với đối tác Nhật Bản và tổ chức thực hiện.

#### ► **Công nghệ thông tin**

Tiếp tục áp dụng các phần mềm công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu suất trong các hoạt động quản lý, điều hành sản xuất của Tổng công ty; ứng dụng Văn phòng điện tử, kết nối với trực liên thông văn bản quốc gia. Đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào việc quản lý rừng và đất rừng phù hợp với xu thế phát triển của ngành lâm nghiệp trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

#### ► **Kế hoạch kiểm tra, giám sát các đơn vị**

+ Tăng cường kiểm tra, kiểm soát các đơn vị trực thuộc và người đại diện theo ủy quyền của Tổng công ty tại các đơn vị có vốn góp, tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước, qui định của chủ sở hữu, đặc biệt lưu ý đối với các khoản đầu tư.

+ Thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra của các cơ quan chứng năng (Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán nhà nước, Cơ quan thuế,...)

#### ► **Đại hội đồng cổ đông 2021:** Tổ chức đại hội đồng cổ đông năm 2021 nhiệm kỳ II (2021 – 2026) theo quy định.



### 3.2 Lịch sinh hoạt của Hội đồng quản trị:

- ▶ Định kỳ hàng tháng, quý, Hội đồng quản trị xem xét việc triển khai và kết quả thực hiện các nghị quyết đã được Hội đồng quản trị thông qua, tổ chức họp bất thường khi cần thiết để kịp thời xem xét, giải quyết các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền.
- ▶ Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty theo quy định.

### 3.3 Kế hoạch kiểm tra, giám sát thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị:

- ▶ Tăng cường công tác kiểm tra giám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và chấp hành chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên;
- ▶ Để triển khai các nội dung trên, Hội đồng quản trị sẽ có nghị quyết riêng cho từng nội dung vào thời điểm thích hợp.



An aerial photograph of a dense, lush green forest. The trees are tall and have a vibrant green canopy. A semi-transparent, light-colored rectangular box with rounded corners is overlaid on the left side of the image. Inside this box, there is a large blue letter 'V' at the top, followed by the text 'QUẢN TRỊ' and 'CÔNG TY' in blue, bold, uppercase letters.

**V**

**QUẢN TRỊ  
CÔNG TY**



# 1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

## 1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

➤ Danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành.



**PHÍ MẠNH CƯỜNG**  
Chủ tịch HĐQT



**ĐỖ NGỌC KHANH**  
Phó Chủ tịch HĐQT



**LÊ QUỐC KHÁNH**  
Thành viên HĐQT, TGD



**NGUYỄN TẤN CƯỜNG**  
Thành viên HĐQT



**NGUYỄN TRUNG KIÊN**  
Thành viên HĐQT, P.TGD

### a. ÔNG PHÍ MẠNH CƯỜNG – CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Tổ trưởng Tổ đại diện phần vốn Nhà nước; Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH YAMAHA Motor Việt Nam.
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
  - + *Sở hữu cá nhân: 2.500 cổ phần, chiếm 0,000714% vốn điều lệ.*
  - + *Sở hữu đại diện theo ủy quyền của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại Doanh nghiệp: 62.475.000 cổ phần, chiếm 17,85% vốn điều lệ và chiếm 35% phần vốn nhà nước.*

### b. ÔNG ĐỖ NGỌC KHANH – PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Tổ viên Tổ đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Tập đoàn T&T; Phó Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần.
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
  - + Chánh Văn phòng HĐQT kiêm Giám đốc ban Pháp chế Công ty cổ phần Tập đoàn T&T.
  - + Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Cảng Quảng Ninh.
  - + Thành viên HĐQT Công ty cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu.
  - + Thành viên HĐQT Tổng công ty Lương thực Miền Nam – Công ty cổ phần.
  - + Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đình Lập (từ ngày 01/01/2020 đến ngày 15/4/2020).
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
  - + *Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần.*
  - + *Sở hữu đại diện cho Công ty cổ phần tập đoàn T&T: 70.000.000 cổ phần, chiếm 20% vốn điều lệ và chiếm 50% phần vốn của Công ty cổ phần tập đoàn T&T.*



**c. ÔNG LÊ QUỐC KHÁNH – THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC**

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Tổ trưởng Tổ đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Tập đoàn T&T; Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần.

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

- + Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Vinafor Đà Nẵng.
- + Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần sản xuất và xuất nhập khẩu Lâm sản Sài Gòn.
- + Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Liên hiệp xuất nhập khẩu và đầu tư Hà Nội.
- + Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Du lịch thương mại Thanh Nhàn.

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:

+ **Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần.**

+ **Sở hữu đại diện cho Công ty cổ phần tập đoàn T&T: 70.000.000 cổ phần, chiếm 20% vốn điều lệ; và chiếm 50% phần vốn của Công ty cổ phần tập đoàn T&T.**

**d. ÔNG NGUYỄN TẤN CƯỜNG - THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Tổ viên Tổ đại diện phần vốn Nhà nước; Thành viên HĐQT Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần.

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

- + Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH một thành viên Lâm Nghiệp La Ngà - Đồng Nai.
- + Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Ba Tư.
- + Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Gỗ lạng Buôn Ma Thuột.
- + Chủ tịch HĐQT Công ty CP giống LN Trung Ương (hiện đã thôi không tham gia HĐQT Công ty từ ngày 18/3/2021).

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:

+ **Sở hữu cá nhân: 3.600 cổ phần, chiếm 0,001028% vốn điều lệ.**

+ **Sở hữu đại diện theo ủy quyền của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại Doanh nghiệp: 53.550.000 cổ phần, chiếm 15,3% vốn điều lệ và chiếm 30% phần vốn nhà nước.**

**e. ÔNG NGUYỄN TRUNG KIÊN – THÀNH VIÊN HĐQT, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Tổ viên Tổ đại diện phần vốn Nhà nước; Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần.

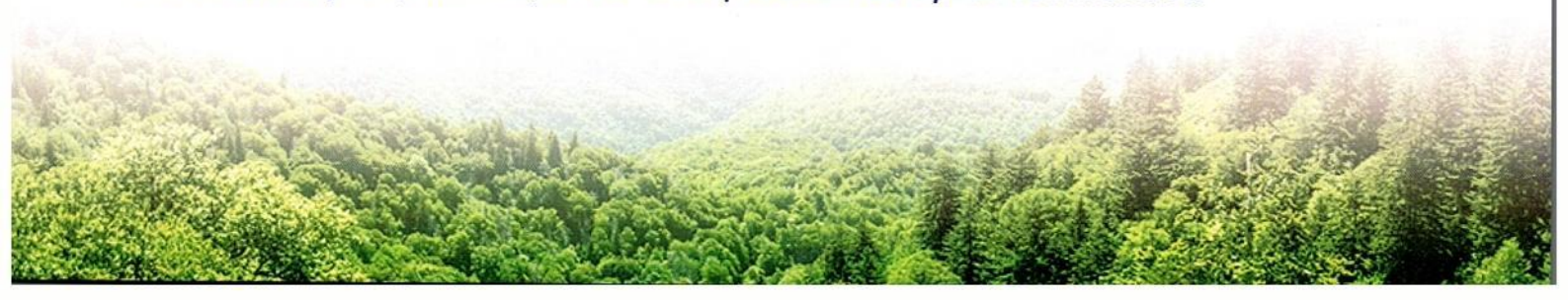
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

- + Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH sản xuất nguyên liệu giấy Việt Nhật - Cái Lân.
- + Thành viên HĐQT Công ty TNHH nguyên liệu giấy Quy Nhơn.

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:

+ **Sở hữu cá nhân: 2.700 cổ phần, chiếm 0,000771% vốn điều lệ.**

+ **Sở hữu đại diện theo ủy quyền của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại Doanh nghiệp: 35.700.000 cổ phần, chiếm 10,2% vốn điều lệ và chiếm 20% phần vốn nhà nước.**



## 1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị đã thành lập ra bốn tiểu ban nhằm tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị theo chức năng, nhiệm vụ, cơ chế hoạt động - phối hợp của từng ban, cụ thể:

- Ban Chiến lược, định hướng phát triển.
- Ban Pháp chế - Thanh tra.
- Ban Tổ chức - nhân sự, lương thưởng.
- Ban Kế hoạch - Kinh doanh.

## 1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ và các nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao như các quyết định chiến lược phát triển trung, dài hạn, kế hoạch hàng năm của Tổng công ty, giám sát, chỉ đạo hoạt động điều hành của Tổng công ty, của Tổng giám đốc, phê duyệt các vấn đề theo phân cấp quản lý để Tổng giám đốc triển khai thực hiện.

Năm 2020 các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định của Điều lệ và có sự tham dự đầy đủ của tất cả các Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và Trưởng Ban kiểm soát (hoặc thành viên Ban kiểm soát do Trưởng Ban kiểm soát ủy quyền). Đối với các vấn đề quan trọng, HĐQT mời các Phó Tổng giám đốc và một số Trưởng phòng, ban có liên quan tham dự để tham khảo ý kiến bổ sung thông tin. Các nội dung biểu quyết đa số đạt đồng thuận cao, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự quy định. Năm 2020, theo định kỳ và đột suất Hội đồng quản trị đã tổ chức 17 phiên họp, để thảo luận và quyết nghị những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, đặc biệt đối với những vấn đề lớn, phức tạp của Tổng công ty như định hướng chiến lược, phê duyệt kế hoạch, tái cơ cấu các đơn vị trực thuộc, tham gia tái cơ cấu các đơn vị lâm nghiệp, công tác tổ chức nhân sự, phê duyệt quy định, quy chế quản trị nội bộ, công tác đầu tư tài chính và một số nhiệm vụ liên quan khác được Hội đồng quản trị đánh giá xem xét rất kỹ lưỡng trước khi quyết định.

Căn cứ vào kết quả các cuộc họp và phiếu lấy ý kiến, thay mặt HĐQT, Chủ tịch HĐQT đã ký ban hành 27 Nghị quyết để chỉ đạo các hoạt động của Tổng công ty theo thẩm quyền; bên cạnh đó, Hội đồng quản trị đã có ý kiến vào khoảng 455 hồ sơ do Tổng giám đốc trình để phê duyệt hoặc xem xét chấp thuận một số nội dung thuộc thẩm quyền của Tổng giám đốc trước khi Tổng giám đốc quyết định.

### ➤ Hội đồng quản trị đã thông qua Nghị quyết để chỉ đạo một số lĩnh vực dưới đây:

- Công tác tổ chức - nhân sự:

- + Phân công các TV.HĐQT tham gia quản lý và giám sát một số đơn vị có quy mô sản xuất lớn;
- + Cử nhân sự tham gia đại diện theo ủy quyền của Tổng công ty tại các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty;
- + Chấp thuận để Tổng giám đốc bổ nhiệm nhân sự quản lý thuộc thẩm quyền của Tổng giám đốc.



- ▶ Công tác tái cơ cấu và thoái vốn các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty:
  - + Mua lại phần vốn góp của Tập đoàn Sojitz Nhật Bản tại Công ty Vijachip Dung Quất và tái cơ cấu lại doanh nghiệp.
  - + Thành lập Công ty TNHH MTV hợp tác lao động và dịch vụ Vinafor.
  - + Chỉ đạo Tổng giám đốc rà soát các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty để trình cấp có thẩm quyền thực hiện thoái vốn tại các đơn vị có tình hình sản xuất kinh doanh thua lỗ, yếu kém, không hiệu quả.
- ▶ Tham gia tái cơ cấu các đơn vị Lâm nghiệp tại các tỉnh: Chỉ đạo Tổng giám đốc tiếp tục khảo sát các đơn vị lâm nghiệp tại các tỉnh Quảng Ninh, Quảng trị, Cà Mau, Bà Rịa - Vũng Tàu và Sóc Trăng, Bình Thuận ... để tham gia tái cơ cấu tại các đơn vị này.
- ▶ Công tác niêm yết cổ phiếu: Đã hoàn thành việc niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty (VIF) theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban và quy định của pháp luật. Ngày 03/02/2020, cổ phiếu của Tổng công ty đã chính thức được niêm yết và giao dịch trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- ▶ Công tác kiểm tra, giám sát: Chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc trong việc kiểm tra, kiểm soát các nguồn lực (vốn, tài sản, đất đai...) tại các đơn vị trực thuộc và tình hình thực hiện nhiệm vụ của người đại diện theo ủy quyền của Tổng công ty tại các đơn vị có vốn góp theo kế hoạch kiểm tra, kiểm soát đã phê duyệt.
- ▶ Công tác lâm nghiệp: Chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc trong việc thực hiện các nhiệm vụ:
  - + Cải tạo Trung tâm nuôi cấy mô tại Công ty LN Hòa Bình để nghiên cứu tạo ra những dòng/giống mới chất lượng cao, có khả năng kháng bệnh, chống chịu thời tiết khắc nghiệt; Chỉ đạo các đơn vị lâm nghiệp, công ty cổ phần Giống cải tạo vườn ươm để đẩy mạnh hoạt động SXKD cây giống và đáp ứng nhu cầu của các đơn vị lâm nghiệp trong và ngoài Tổng công ty.
  - + Nghiên cứu khả thi Dự án "Trung tâm nghiên cứu và sản xuất giống cây Nông lâm nghiệp Hòa Bình" và dự kiến sẽ triển khai trong năm 2021.
  - + Tiếp tục chỉ đạo, hỗ trợ về vốn và kỹ thuật cho các đơn vị lâm nghiệp đẩy mạnh đầu tư trồng rừng thâm canh cao, kinh doanh gỗ lớn, áp dụng tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững... để nâng cao giá trị rừng trồng.
  - + Tiếp tục duy trì quản lý rừng bền vững theo tiêu chuẩn FSC để nâng cao hiệu quả kinh doanh rừng đối với nhóm 04 Công ty lâm nghiệp hiện đã được cấp chứng chỉ; Hoàn thành việc xây dựng và phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững theo Luật Lâm nghiệp đối với nhóm 05 Công ty lâm nghiệp còn lại.



#### 1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

- ▶ Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Tổng công ty chỉ có 05 thành viên Hội đồng quản trị. Tổng công ty chưa có thành viên Hội đồng quản trị độc lập.
- ▶ Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Hội đồng quản trị đã thành lập bốn (04) ban thay thế cho ba (03) ban trước đây để tham mưu cho Hội đồng quản trị trong các lĩnh vực: Chiến lược, định hướng phát triển; Pháp chế - Thanh tra; Tổ chức - nhân sự, lương thưởng; Kế hoạch - Kinh doanh. Các Tiểu Ban trong năm qua đã thực hiện nhiệm vụ tham mưu với Hội đồng quản trị trong việc xây dựng định hướng và kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị trong từng giai đoạn, thời kỳ cụ thể. Tuy nhiên, trong thời gian tới các hoạt động của các tiểu Ban này cần duy trì hoạt động thường xuyên hơn nhằm nâng cao hiệu quả trong tham mưu.

## 2. BAN KIỂM SOÁT:

### a. Thành viên và cơ cấu ban kiểm soát:

TT	Thành viên Ban Kiểm Soát	Chức vụ	Ghi chú
01	Nguyễn Mạnh Hùng	Trưởng ban Kiểm soát	
02	Nguyễn Thị Phương Loan	Kiểm soát viên	Thay ông Nguyễn Tân Việt từ 29/6/2020
03	Đào Quốc Hoàn	Kiểm soát viên	

### b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn: Ban kiểm soát đã tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty, có phân công, phân nhiệm phù hợp cho từng thành viên BKS để theo dõi giám sát các hoạt động của Tổng công ty.

Năm 2020 HĐQT đã tổ chức 17 phiên họp thường kỳ và đột xuất, đã ban hành 27 nghị quyết; Tổng giám đốc và Ban điều hành đã duy trì giao ban hàng tháng. Các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành trong năm 2020 đều có sự tham gia của Trưởng ban và/hoặc thành viên BKS. BKS đánh giá các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Tổng công ty được ban hành trên cơ sở tuân thủ các quy định tại Điều lệ, Nghị quyết ĐHĐCĐ, các quy định, quy chế quản trị nội bộ của Tổng công ty và quy định của pháp luật liên quan. Những Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Tổng công ty đã giữ vững sự ổn định và định hướng cho sự phát triển của Tổng công ty trong năm 2020. Tổng giám đốc đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và phân cấp của HĐQT, triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Tổng công ty.

Ban kiểm soát luôn chủ động, sát sao trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, đồng thời phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các phòng/ban nghiệp vụ, các Công ty thành viên, cổ đông trong quá trình tổ chức thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ của Ban kiểm soát theo quy định. HĐQT, Ban Tổng giám



đốc và các phòng/ban đã cung cấp tài liệu, thông tin cần thiết theo yêu cầu của Ban kiểm soát để thực hiện chức năng, quyền hạn, nghĩa vụ của Ban kiểm soát theo quy định.

Ban kiểm soát đã tham gia kiểm tra, giám sát trực tiếp tại một số công ty thành viên về tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và quản trị doanh nghiệp. Tham gia góp ý, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình quản trị nội bộ của Tổng Công ty. Tham gia giám sát việc lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính 06 tháng và cả năm 2020. Tham gia thẩm định Báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2020 do Tổng Giám đốc đã lập theo các biểu mẫu do Bộ Tài Chính ban hành. Ban kiểm soát thông báo kịp thời tới HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý về kế hoạch, tình hình và kết quả công tác giám sát của Ban kiểm soát đã thực hiện.

Trong năm 2020, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư tố cáo hay khiếu nại nào liên quan đến HĐQT và Ban điều hành gửi về Ban kiểm soát.

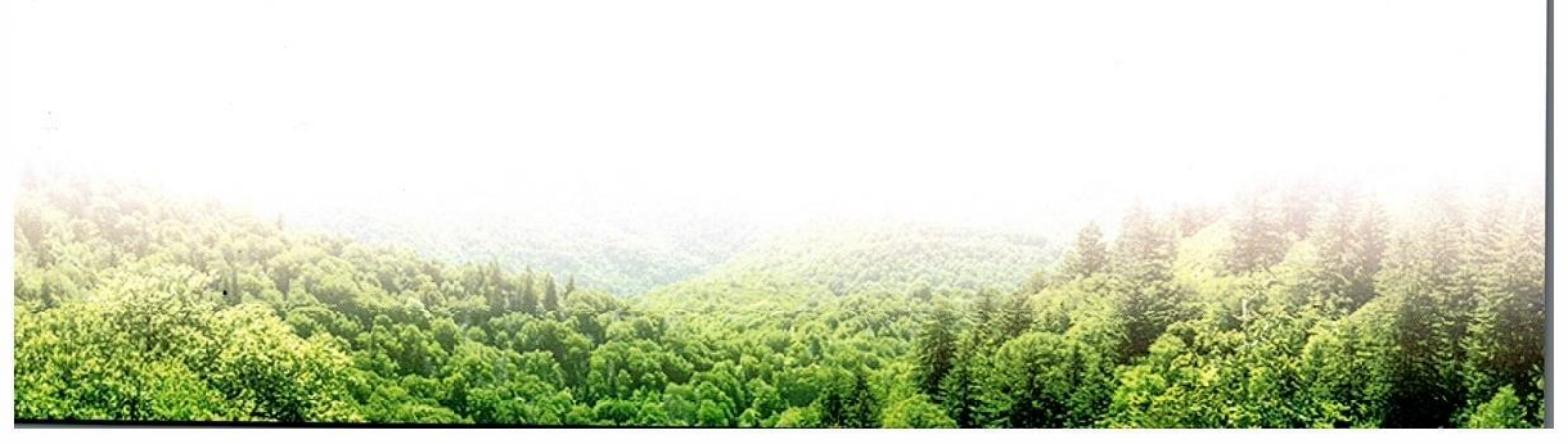
### **3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT.**

- a. **Tiền lương, thù lao bình quân của Người quản lý: 99,7 triệu đồng/người/tháng (thực hiện đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016; Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020)**
- b. **Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có.**
- c. **Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.**
- d. **Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:**

Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần luôn tuân thủ các nguyên tắc quản trị công ty, tuân thủ đầy đủ các quy định tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017.

Năm 2020, Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam đã sửa đổi bổ sung quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần.

Nhằm tăng cường hiệu quả trong công tác quản trị công ty, Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần đã ban hành và có kế hoạch ban hành bổ sung, điều chỉnh để hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy định.



# VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH



## 1. Ý KIẾN CỦA ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ERNST & YOUNG VIỆT NAM

Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

## 2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN:

Báo cáo tài chính của Công ty Mẹ và hợp nhất toàn Tổng công ty năm 2020 đã kiểm toán theo tài liệu đính kèm.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TỔNG CÔNG TY**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
  
**LÊ QUỐC KHÁNH**





**TỔNG CÔNG TY LÂM NGHIỆP VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**

127 Lò Đúc, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội  
Tel: 024.36410799 \* Fax: 024.36410800